

# W Lá Thư O VI

Tiếng Nói Của Bạn Đạo Vô Vi Năm Châu

LTVV số 61

Tháng 10, 1991

Lá Thư Vô Vi, tiếng nói của bạn đạo Vô Vi năm châu, được phát hành mỗi tháng. Tin tức, bài vở, do bạn đạo Vô Vi khắp nơi gửi về đóng góp, trong tinh thần tìm hiểu và thực hành Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp.

Bài viết gửi về hộp thư Hội Ái Hữu Vô Vi Hoa Kỳ, xin viết rõ ràng hoặc đánh máy trên một mặt giấy, xin ghi rõ tên và bút hiệu cùng địa chỉ và số điện thoại, để Ban Biên Tập tiện việc liên lạc. Người viết bài hoàn toàn chịu trách nhiệm về bài vở của mình.

Lá Thư Vô Vi ước mong được đón nhận những hình ảnh, bài vở cùng ý kiến đóng góp xây dựng của bạn đạo khắp nơi, để tờ báo ngày được thêm phong phú về hình thức lẫn nội dung.

Thư từ liên lạc, xin gửi về:  
LÁ THƯ VÔ VI  
P.O. BOX 2045

WESTMINSTER, CA 92684-2045

## THÔNG BÁO

Để chuẩn bị **LÁ THƯ VÔ VI ĐẶC BIỆT** mừng Lễ Giáng Sinh và Tết Nguyên Đán cổ truyền sắp tới,

Ban Biên Tập L.T.V.V. kính mời Bạn Đọc và Bạn Đạo khắp nơi gửi bài về đăng cho thật dồi dào phong phú, về chất lượng và nội dung như sau:

1. Mừng Lễ Giáng Sinh tôn vinh "Chúa Cứu Thế": trong tinh thần "Hòa Đồng Tín Ngưỡng", nêu cao "Tình Thương Đạo Đức" cầu chúc sự bình an lợi lạc cho mọi người. Luôn luôn biểu dương thái độ ham tu ham học với đức tánh hòa ái, khiêm cung, lễ độ, hòa cùng tất cả và học nơi tất cả, để nâng cao phẩm giá "Con Người" trong "Kỷ Nguyên Văn Minh Đạo Đức".

2. Mừng Tết Nguyên Đán cổ truyền: nêu cao truyền thống dân tộc yêu chuộng tư do dân chủ, nhớ đến "Cây Cội Nước Nguồn", thương yêu quê hương đất nước, chúng tộc đồng bào, với nền văn minh đạo đức, thuần phong mỹ tục của giống nòi Hồng Lạc. Cầu xin cho đất nước sớm chấm dứt tình trạng lệ thuộc, bị đè nén, nghèo đói, bệnh tật, lạc hậu, chậm tiến. Cầu xin cho kẻ tội lỗi biết ăn năn, cho ác trước được xóa tan, cho hận thù được dẹp bỏ, cho Tình Thương được phục phát,

## MỪNG NGÀY KỶ NIỆM ĐỨC ÔNG TỬ

Mừng ngày kỷ niệm Đức ÔNG TỬ,  
Roi dấu CAO HIỀN, lòng đại từ,  
Dũng chí tự tu, minh giác tánh,  
Bền tâm tự tiến, ngộ Chân Sư.  
Vô-Vi mở trí, không mê tín,  
Chánh Pháp khai tâm khởi phụng thờ;  
BẢO TẠNG, chứng minh lòng thiện nguyện;  
Di Đà tận lý ngộ thiên thư.

Thư thái cõi lòng ngộ tánh linh,  
Nhìn vào tâm nội sửa sai mình.  
Soi hồn hội chiếu ngôi Tam Bảo,  
Thiền định giải tan bợn thất tình.  
Tổ dạy từ bi bèn chặt dạ,  
Thầy khuyên đạo đức giữ đình ninh;  
Ơn Thầy, ơn Tổ, xin ghi nhớ;  
Trọn tín, trọn thành, mới trọn mình.

Minh khai điển pháp để minh tâm,  
Nẻo giả, đường chơn, tránh lạc lầm,  
PHÁP LÝ bao phen còn rải giống,  
VÔ-VI mấy thuở, vẫn gieo mầm,  
CAO HIỀN tiên tiến gương minh triết;  
THUẬN HẬU truyền lưu Pháp thậm thâm;  
Nhớ đến Tổ Sư lòng ước nguyện;  
Bá gia chư tử ĐẠO siêng càm.

Sài Gòn, ngày 28 tháng 09 năm 1991

Chơn Diệu Thiện



cho Đạo Đức sớm biểu dương, cho Hòa Bình được thực hiện, cho cảnh "Phong Điều Vô Thuận, Quốc Thối Dân An" được nhuần

gội khắp non sông đất nước.

Ban Biên Tập Lá Thư Vô Vi trân trọng kính mời.

## TIN TỨC

### 1. Hoạt động của Đức Thầy:

Sau khi nghỉ dưỡng sức một tuần tại Vancouver, sáng ngày 6 tháng 7 năm 1991 vừa qua, Đức Thầy lại lên đường qua Calgary để khánh thành T/Đ Linh Tâm.

Ra đón Đức Thầy tại phi trường Calgary có anh Hội Trưởng Hội AHVV Alberta và một số đông bạn đạo. Sau khi đi thăm viếng các phòng ốc, Đức Thầy không quản mệt nhọc đã dành hơn nửa giờ để sinh hoạt sơ ngộ cùng anh chị em bạn đạo Calgary.

Sáng ngày 7/7/91, sau buổi thiên chung, Đức Thầy đã cắt băng khánh thành T/Đ Linh Tâm và làm lễ thượng kính Vô Vi. Trong buổi lễ, anh Hội Trưởng Hội AHVV Alberta đã tường trình lên Đức Thầy những diễn tiến tu học của bạn đạo Vô Vi Alberta. Đức Thầy đã nói chuyện cùng quan khách và dành gần một giờ để giải đáp những thắc mắc chung của các anh chị em bạn đạo Vô Vi. Buổi lễ kết thúc vào lúc 2 giờ 30 cùng ngày.

Đức Thầy đã lưu lại Calgary cho đến ngày 17/7/91 mới lên đường trở về Montréal để kịp chủ tọa Đại Hội Hội Quang Phản Chiếu vào ngày 19/7/91.

Được biết T/Đ Linh Tâm tọa lạc trên một vùng đất mới xây cất tại khu South East thị xã Calgary và rộng trên 1,000 sq.ft.

### 2. Đêm Trung Thu tại T/V Vi Kiên:

Hội AHVV Hoa Kỳ đã tổ chức đêm Trung Thu tại T/V Vi Kiên vào tối thứ bảy ngày 21/9/91 vừa qua. Có trên 50 bạn đạo và gia đình thuộc vùng Nam Cali đến tham dự (Xin xem phần phóng sự và hình ảnh).

### 3. Băng cassette cho người ngoại quốc:

Nhằm mục đích giúp người ngoại quốc được dịp tìm hiểu và học hỏi về Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp, chị Xuân Mai tuy rất bận rộn cho việc hoàn tất cuốn sách "The Spiritual Path Toward Self-Perfection" nhưng cũng vừa thực hiện xong phần giảng bằng tiếng Anh đi kèm cùng lời giảng tiếng Việt của Đức Thầy qua 2 cuốn băng cassette "Ngươn Sinh" và "Hồi Quang Phản Chiếu".

### 4. Lá Thư Vô Vi và Nhà In Vô Vi:

Nhờ sự phát tâm đóng góp của các bạn đạo khắp nơi đã giúp tân Ban Biên Tập LTVV và Nhà

In Vô Vi phát hành LTVV được đúng hạn kỳ. Đặc biệt huynh Trần Mạnh Ái — chủ Printing/Graphics Design Studio tại San José — đã sốt sắng đóng góp về mọi mặt design, ấn loát nhanh chóng và đẹp đẽ.

LTVV xin chân thành cảm tạ mọi phát tâm đóng góp của các bạn đạo khắp nơi và của huynh Ái.

Ban biên tập LTVV sẽ cố gắng phát hành LTVV đều đặn hơn để chuyển đến quý bạn đạo Vô Vi khắp thế giới những tin tức về hoạt động của Đức Thầy cũng như những sinh hoạt của cộng đồng Vô Vi khắp năm châu.

### 5. Thiên Viện Vi Kiên:

Vì thời tiết xấu vừa qua đã làm Đường Niệm Hành của T/V Vi Kiên bị hư hại rất nhiều. Huynh Nguyễn Hoàng Long cùng các tu sinh Vi Kiên và một số bạn đạo ở các vùng lân cận bắt đầu chương trình sửa chữa Đường Niệm Hành T/V Vi Kiên vào sáng thứ bảy ngày 12/10/91. Nhờ vào số gạch của một bạn đạo phát tâm đóng góp, Đường Niệm Hành Vi Kiên sẽ được mở dài hơn và những khúc quanh sẽ được tráng bằng cement để giữ cho chắc chắn hơn.

Được biết chương trình sửa chữa sẽ kéo dài trong vài tuần kế tiếp, ước mong các bạn đạo sẽ có dịp lên T/V Vi Kiên vào cuối tuần đông đảo hơn và phát tâm giúp huynh Nguyễn Hoàng Long một tay để chương trình sửa chữa sớm được hoàn tất.

## TRONG SỐ NÀY

Bé Tám bàn bạc . . . . .	3
Sơ lược về Đức ông Tư . . . . .	5
Phóng sự Tết Trung Thu . . . . .	8
Nostradamus, Tận thế và chúng ta . . . . .	12
The International Corner . . . . .	13
Lá thư tiếp dẫn . . . . .	16
Kiếp Luân Hồi . . . . .	22



## Bé 8 Bàn Bạc Cùng Các Bạn Khắp Năm Châu



Thưa các bạn,

Cuộc sống của tình thương đã hình thành qua lời báo cáo của bạn Dũng. Tôi rất lấy làm cảm động và kính phục. Chúng ta đang thực hiện khi giới tình thương từ giai đoạn một, ngày hôm nay kể nhiều người ít đã chung hợp cho tôi có một nơi yên ổn thay vì lo âu về tuổi già. Chơn tâm quý trọng của các bạn đã tự khêu dậy tâm từ bi cứu độ một tâm hồn vì bạn và lúc nào cũng hướng về các bạn đã từ lâu.

Tôi ước mong các bạn hướng thượng tự giải quyết những sự nan giải của nội tâm.

Chúng ta sẽ có một ngày vinh quang tương ngộ ngay tâm thức của mỗi hành giả.

Thành thật cảm ơn và kính chúc các bạn tâm thân thường lạc.

Quý thương,

Lương Sĩ Hằng

August 5th 1991

H. Đời là gì?

T.L. Đời là cuộc sống đua đòi trước mắt.

H. Đua đòi là gì?

T.L. Đua đòi là muốn hơn người khác, muốn có địa vị. Muốn tất cả về mình nhưng không hiểu mình là ai? Tại sao có sự hiện diện trên mặt đất, quên vị trí của chính mình, biến thể của nó là tranh chấp.

H. Tranh chấp là gì?

T.L. Tranh là giành cho được từ hành động cho đến lời nói. Chấp là chê với khen muốn bảo vệ và không bao giờ bảo vệ được cho nên người thanh tịnh nhìn mặt và nghe qua lời nói của người thì có thể biết rõ vị trí tâm của người đối diện đang đứng ở đâu. Người thanh tịnh nói người đời hay thị phi.

H. Thị phi là gì?

T.L. Thị phi là tự mình phóng ra những lời không đúng sự thật cộng với ác ý mà không hay. Cho nên ở đời này Bé thường khuyên mọi người nên tự hiểu mình hơn là lo chuyện của người khác, rất nguy hiểm và rất dễ rất bị lạc đường đi như khùng điên mà không hay.

H. Đạo là gì?

T.L. Đạo là tự nhiên và hờn nhiên. Đó là ánh sáng từ bi lóa ra từ trong chơn tâm của vạn linh. Ở đời này có tám vạn bốn ngàn pháp môn nhưng quy về từ quang chỉ là một mà thôi. Nằm trong định luật vay và trả, đến và đi, hiểu được điều này thì có thể tạm sống theo luật tự nhiên và hờn nhiên, thân tâm lúc nào cũng được vui hòa và mạnh khỏe.

H. Còn bệnh hoạn thì sao?

T.L. Bệnh hoạn là tâm trí lo âu bất chánh và làm những chuyện không cần thiết, phần hồn lúc nào cũng bị trói buộc bởi ngoại cảnh như là tình, tiền và dâm loạn.

H. Dâm loạn là sao?

T.L. Dâm loạn là muốn mà muốn không được, nảy ra một ý nghĩ sai mà tự cho là đúng.

August 6th, 1991

H. Còn người tu thiên luôn luôn nghĩ sai về người khác thì sao?

T.L. Người tu thiên thì luôn luôn nghĩ mình là sai, để có cơ hội tự thức. Không nên nghĩ sai về người khác.

H. Nếu người tu thiên nghĩ sai về người khác thì sao?

T.L. Người tu thiên nghĩ sai về người khác thì điện năng trong cơ tạng không được phát triển và càng ngày càng u tối thêm. Thiên đúng nghĩ sai về mình thì có cơ hội hướng thượng hơn, thức hòa đồng sẽ được sớm mở hơn vì nguyên lý của một tâm linh là vô sanh



cho nên phải tự thức, khi tự thức thì mới thấy rõ ánh sáng từ bi là sức mạnh.

H. Người tu thiền mà còn buồn hờn thì sao?

T.L. Thưa người tu thiền mà còn buồn hờn là người tự bỏ quên nguyên lý vô sanh của người ấy mà thôi.

H. Con người có cha mẹ sanh ra tại sao Bé nói là vô sanh?

T.L. Thưa nguyên lý vô sanh là cha mẹ bằng xương bằng thịt không thể nào sanh ra tâm thức của người con được, cho nên mỗi một người đều có một khả năng khác nhau. Nó thể hiện trong tự nhiên và hồn nhiên, tức là thanh tịnh thì mới cảm thức được, hướng thiện thì tâm trí lúc nào cũng được thanh thoi, còn hướng về dục thì tâm trí lúc nào cũng ích kỷ, nghi kỵ và ác ý.

H. Tại sao Bé được hiểu nhiều việc như vậy?

T.L. Bé đã được chuyển nhiều kiếp từ trong xác phàm mà ra. Cho nên bất buộc Bé phải thông suốt những điều trở ngại của tâm linh. Chung qui Bé chỉ biết tu là điều cần thiết mà thôi.

08/07/91

H. Tại sao phải tu?

T.L. Thưa vì chúng ta đã hưởng ngoại nhiều kiếp, chỉ biết lo chuyện bên ngoài cho nên bỏ quên tất cả những chuyện phát triển tương đồng với Càn Khôn Vũ Trụ ở bên trong thành thử nhiều khi chán đời là vậy. Người tu ngược lại chỉ biết lo phát triển tâm linh ở bên trong, gọi là Huyền Vi. Tự mình hiểu biết sâu rộng

hơn, không muốn tranh chấp, thấy rõ vị trí của chính mình cũng như vị trí của vạn linh đang hành và đang tiến tùy theo duyên nghiệp của hành giả. Chẳng có ai hơn ai cả, cuối cùng cũng phải trở về thực chất của chính mình.

Tu để tự thức nhưng bớt những chiều hướng sai lầm và tự quy về một mối tâm linh.

H. Tâm linh là gì?

T.L. Tâm linh là một khả năng vô cùng. Nhiều chuyện biết được

mà không thể nói được, lúc nào cũng đi trước chấn động của miệng môi. Qua miệng đời thế gian đã chứng minh là có cõi vô hình, nhiều cảnh giới bất khả luận bàn với trí óc của một người chưa khai thông, cho nên chư Phật chư Tiên đàn hình phải nhịn nhục để xem đời phát triển, từ vật chất cho đến tâm linh tùy theo trình độ.

H. Trình độ là gì?

T.L. Trình độ là hành trình tiến hóa của tâm linh đến mức tiến hóa của chính nó. Cho nên ở đời này nằm trong định luật tổ chức của Thượng Đế là tứ quan tức là mắt mũi tai miệng. Truy lùng ngoại cảnh mà tự thức chơn tâm mà thôi, cõi tạm chẳng có gì đáng tranh chấp cả.

H. Tại sao Bé nói đi nói lại cũng trở về không?

T.L. Thưa vạn sự trên đời là không, vạn sự sanh ra cũng bởi nhứt không. Vậy căn bản của nó từ cái không mà sanh ra cái có, rồi cái có cũng phải trở về không thì mới giải quyết được mọi thắc mắc ở trên đời này.

H. Vậy Bé là ai?

T.L. Thưa Bé là không.

H. Không ở nơi nào?

T.L. Bước vào tâm thức thì mới rõ chân không.

H. Muốn được nhẹ nhàng như vậy thì phải làm sao?

T.L. Thì phải ăn ít thiền nhiều thì mới gặt hái được phần kết quả đó.

(còn tiếp)

Bé Tám





## VÀI HÀNG SƠ LƯỢC VỀ ĐỨC ÔNG TƯ



Theo lời yêu cầu của một số bạn đạo nước ngoài, chưa được biết Đức Ông Tư, tôi xin mạn phép kể vài nét sơ lược về quyền năng và công đức giúp đời của Ngài lúc sanh tiền.

Tiểu sử của Ngài đã được đăng trong quyển *Kinh A Di Đà Chú Giải* và *Phép Xuất Hồn*.

Sau đây là vài câu chuyện ngoài tiểu sử mà tôi được biết trong những năm tôi kề cận học Đạo với Ngài.

Cách đây trên 26 năm, nghe nhiều người ca tụng về quyền năng siêu phàm thoát tục và công đức độ đời của Đức Ông Tư, tôi tìm đến xin thọ giáo với Ngài.

Lúc đầu Ngài thử thách tôi nhiều lần, sau mới nhận tôi vào hàng đệ tử. Ngài bảo tôi vào Chợ Lớn tìm Ông Lương Sĩ Hằng để được chỉ dẫn Pháp Công Phu.

Từ khi thọ Pháp đến sau, Đức Ông Tư thường chiếu cố đến gia đình tôi, giúp đỡ tôi về phần đời và dạy bảo về phần đạo.

Lúc đến gần bên Đức Ông Tư, tôi để ý đến thần sắc của Ngài thường hay thay đổi. Đôi mắt rất sáng, diện mạo rất uy nghi, điển lực dồi dào như thu hút lấy tôi vậy... Lúc tiếp xúc với ai, thỉnh thoảng Ngài xuất hồn

## ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Năm Đạo Thứ 66)

### HỘI TÍN HỮU CAO ĐÀI MIỀN NAM CALIFORNIA

CAODAIST ASSOCIATION OF SOUTHERN CALIFORNIA

9661 W. Ball Road • Anaheim, CA 92804 • Tel: (714)772-5841

Kính gửi: Chi Lê Xuân An

Hội Trưởng Hội Ái Hữu Vô Vi Hoa Kỳ

Kính Chi,

Tôi là Giáo Hữu Thượng Mạng Thanh, đại diện cho Hội Tín Hữu Cao Đài Nam California, xin gửi đến Chi Hội Trưởng và Hội Ái Hữu Vô Vi lời chào mừng thân ái, đoàn kết. Chúng ta là người tu hành có cùng mục đích là đi tìm sự giải thoát cho linh hồn. Bằng sự thực hành Tam công là: công phu, công quả, công trình là đề mục để nhón sanh bước vào Long Hoa Đại hội buổi hạ nguồn này.

Việc ấn tống kinh sách để truyền bá giáo lý, phương pháp tu học cũng là một phần công quả lớn lao. Chúng tôi đã được hân hạnh đến viếng thăm nhà in Vô Vi của quý Hội. Chúng tôi vô cùng thán phục tinh thần đoàn kết, phục vụ đạo pháp của anh chị em Hội Ái Hữu Vô Vi đã tạo lập được một cơ sở ấn loát kinh sách thật khang trang với đầy đủ các tiện nghi trang bị.

Hội Tín Hữu Cao Đài chúng tôi hiện còn thiếu thôn phưởng tiền Nay tôi gửi thư này kính mong Chi cũng quý Hội giúp đỡ chúng tôi về phưởng tiền ấn loát để in các kinh sách hoặc tạp san Cao Đài. Chúng tôi xin chân thành cảm tạ và cầu nguyện Ông Trên ban ân lành cho Chi cũng toàn thể Hội viên thuộc Hội Ái Hữu Vô Vi.

Trân trọng kính chào.

California, ngày 8 tháng 9 năm 1991.

T.M. Hội Tín Hữu Cao Đài Nam Cali.

Chủ Tịch Hội Đồng Cố Vấn.

Giáo Hữu Thượng Mạng Thanh

(Lê Văn Mừng)

## QUAY VÀO HÀNH PHÁP

*Dậy đi thôi này anh này chị  
Mặt trời lên sáng tỏ vàng hồng  
Xua đêm dài lạnh lẽo mùa đông  
Xuân sẽ đến ấm lòng nhân loại*

*Tỉnh dậy thôi hỡi ai mê ngủ  
Mê vinh hoa phú quý danh quyền  
Say đêm dài giấc ngủ triền miên  
Biển lương tri thành men tội lỗi  
Men tham hận, sân, si, gian dối  
Phá luân thường, đạo lý, nhân tâm  
Oán kết oán chông chất lỗi lầm  
Hăng máu nóng tanh mùi dã thú  
Dậy đi thôi chớ hoài say ngủ  
Mộng xoay tròn không lối thoát thân  
Bán luân hồi cứ mãi chuyển vần  
Không tỉnh dậy sao mong thoát lối  
Kiếp phù sinh, đời đây tội lỗi  
Cõi Niết Bàn là cõi phúc tu  
Phước lành ban cho kẻ đui mù  
Nay mở mắt tâm thân thức tỉnh  
Tu thân tiến tâm thời thanh tịnh  
Phát từ bi sáng tỏ đạo màu  
Ánh từ quang chánh pháp cao sâu  
Thuyền Bát Nhã đưa người đến bến.*

*Đông chưa sang mà xuân đã đến  
Ấm lòng người ấm cả cỏ cây  
Cảnh sắc kia đâu chờ tháng ngày  
Mà mãi mãi Thiên Đường an lạc.*

Thần Quyền

## DỄ THƯƠNG



*Đời đạo thật dễ thương  
Nhỏ lớn sáng như gương  
Đùa vui sao lại giận? t  
Tinh trí ấy là thường  
Mâu thuẫn phải tỏ tường  
Đồng hành gọi là thương  
Từ Bi là sức mạnh  
Sẽ hiểu chơn lẫn thường*

Cao Tuấn Kiệt

đi làm việc cõi trên, nhưng về mặt vẫn bình thường không có gì khác lạ.

Ngài có biệt tài, vừa nhìn người là biết rõ tâm tánh, như là những điều bí ẩn khuất lấp trong cuộc đời người đó. Đôi khi Ngài mách bảo những điều cần thiết để trừ bệnh giải nạn, hoặc xua đuổi tà ma ám ảnh người bệnh.

Ngoài ra Ngài cũng có tài chẩn mạch trị bệnh theo Đông Y rất là thần diệu.

Có lần tôi đến xin Ngài hốt thuốc cứu bệnh cho thân nhân tôi đang hấp hối, Ngài tiên đoán là bệnh sắp mãn số, và ngày chết cũng gần, phải lo thối lui chớ không cách chạy chữa kịp. Tôi khẩn khoản Ngài cứu cấp, thì Ngài hốt thuốc cho hồi dương và khỏe khoản trở lại để cho thân thể được nhẹ nhàng, tinh thần được định tĩnh cho đến phút cuối cùng. Mọi việc xảy ra đúng như lời Ngài dạy bảo.

Một người bạn của tôi gặp tai nạn nguy cấp, đến cầu cứu với Ngài, Ngài họa phù trên chiếc đồng hồ đeo tay của y. Khi người đó trở về, tai nạn qua khỏi, trở lại tạ ơn.

Ngài cho biết rằng Ngài làm việc bên Vô Phật, nhưng sau khi được xuất hồn lên bái yết Đức Phật, Ngài được giao sứ mạng thừa võ hóa văn, lãnh phước linh của Đức Quan Âm đi cứu rỗi các linh hồn phiêu bạt.

Ngài ít hay nói chuyện thiên cơ thời cuộc, nhưng nhiều khi muốn cứu giúp tôi, Ngài nói tiên tri, và những điều Ngài nói với tôi đều đúng cả.

Năm 1966, lúc tôi đang làm việc ở vùng Cao Nguyên, Ngài bảo tôi phải xin từ chức trở về Sài Gòn.



Ngài nhắc nhở tôi đến ba lượt, tôi mới xin từ chức trở về Sài Gòn.

Lần thứ nhất Ngài nói với vợ tôi, bảo tôi phải về, vì vùng Cao Nguyên không yên.

Lần thứ hai, thấy tôi chưa chịu trở về, Ngài nói rằng đạo binh của H.C.M. sẽ tấn công vào miền Nam và sẽ tiếp thu Sài Gòn.

Lần thứ ba, thấy tôi vẫn còn dục dục chưa chịu về, Ngài nói về đi sục chức rồi sẽ lên chức.

Lần này tôi mới chịu về.

Sau khi tôi đổi về Sài Gòn, một thời gian sau thì trận Tết Mậu Thân diễn ra vô cùng ác liệt, hầu hết các thành phố ở Cao Nguyên đều bị Cộng Sản xâm nhập, tàn phá và giết chóc ghê gớm.

Tôi về Sài Gòn bị sục chức, sau 6 tháng lại lên chức.

Năm 1975, đạo binh của H.C.M. vào tiếp thu thành phố Sài Gòn, chừng đó tôi mới nhớ lại những lời Đức Ông Tư nói trước với tôi đều đúng cả.

Năm 1974, tôi đi tu nghiệp bên Pháp, Đức Ông Tư nhắn lời với Ông Tám bảo tôi phải “đào ngũ” ở lại Pháp, đừng về Việt Nam. Lúc đó tôi không ý thức được sự quan trọng của lời dạy bảo đó, tôi cãi lịnh trở về Việt Nam vào cuối tháng 09 dương lịch năm 1974, và sau đó kẹt lại, bị đi cải tạo 7 năm ở miền Bắc.

Lúc Ngài sắp bỏ xác, Ngài kêu tôi lại ngồi bên giường dặn dò nhiều điều có ý muốn cho tôi biết rằng Ngài sắp qui vị. Ngài bảo tôi trong lòng còn thắc mắc điều gì cứ hỏi hết đi, để sau rồi khó gặp Ngài lắm, nhưng tôi chẳng biết hỏi gì. Ngài kêu Ông L.Q.S. đến và Ngài vừa nói chuyện với chúng tôi vừa khóc. Một lát sau Ngài hỏi chúng tôi rằng:

— Các ông có biết nãy giờ Đức Phật đã nói chuyện và khóc với các ông đó không ?

Chúng tôi ngơ ngác chớ chẳng biết hỏi gì.

Ngài cho chúng tôi biết sau này Pháp Lý Vô Vi sẽ được truyền đi khắp hoàn cầu. Lúc này đang thời kỳ Phật gieo giống. Sau này 5000 người tu may ra chỉ đắc được một người.

Còn nhiều điều Ngài nói về thời cuộc, nhưng lâu ngày tôi không nhớ rõ.

Quả thật Ngài là một bậc tu hành đắc đạo tại thế mà tôi rất kính phục.

**Một bạn đạo Vô Vi  
ở thành phố Sài Gòn — Việt Nam**

## NHẬT KÝ CỦA MỘT BẠN TU VÔ VI



Ngày 21-08-1991

Cha ơi, tối hôm nay con lại mất tinh thần đi. Đời sống vụng về quá, tất cả đều ác đối với con, con mệt mỏi quá, tưởng chừng như mình đang ngã gục.

Về với Cha làm sao được? Con chỉ mơ mà thôi, có thể là nên mơ để được có sức mạnh để sống. Đường thì dài, lại đầy gian nan, sức con nhỏ bé quá làm sao đây? Cha ơi, Cha đừng buồn con, ý nghĩ chết nó lại đến với con nhưng chết cả linh hồn nữa ngoài thể xác tạm bợ này. Con không còn muốn hiện hữu trên mọi tầng giới. Ước gì con là không khí, ừ thềm được làm không khí dễ sợ. Con chán con và chán hết tất cả mọi người thì làm sao mà phấn đấu đây?

Con trách con người sao ích kỷ quá, thương cũng ích kỷ mà ghét cũng ích kỷ. Nhưng đúng ra không nên trách họ mà phải trách Cha mới đúng hơn, Cha tạo ra họ, Cha tạo con ra, Cha tạo hoàn cảnh này rồi Cha tạo hoàn cảnh kia. Rồi vì hoàn cảnh, con người trở thành như thế này, như thế kia. Tất cả chuyện gì xảy ra cũng đều do nơi ý muốn của Cha. Người ta có đẹp, có xấu cũng đều do nơi Cha cả, Cha thúc đẩy họ, Cha đưa họ đến tận chân tường để họ thay đổi. Họ vừa thay đổi như thế này thì Cha lại đẩy họ sang bức tường khác. Cha ơi, Cha coi mọi người như là trái banh. Cha chơi đá banh có một mình không buồn sao? Banh của Cha nó tan tành, rách rưới hết mà Cha vẫn không tha nó nữa? Vậy con nên hỏi ai ích kỷ bây giờ?

Y.M

## PHÓNG SỰ VỀ NGÀY TẾT TRUNG THU TẠI T/V VĨ KIÊN (21/09/91)

Trong thời tiết trong lành và dịu mát của mùa thu, T/V Vĩ Kiên lại được dịp tiếp đón hơn 50 bạn đạo và gia đình thuộc vùng Nam California : Los Angeles, Orange County, và San Diego về chung vui trong buổi lễ Trung Thu tràn đầy thanh điển và tình thương vào buổi tối 21/9/91.

Mỗi gia đình bạn đạo mang đến một hộp bánh, có gia đình sợ thiếu mang đến hai hộp. Số bánh trái mang đến chất đầy đủ loại: bánh dẻo, bánh nhân đậu xanh, nhân hạt sen, nhân thập cẩm và đa số đều có một hoặc hai trứng vịt muối, kẹo trái cây cho các thiếu nhi, bánh gạo (rice

cake) cho các bạn diet (kiêng ăn), lê Tàu, lê Mỹ...

Các cô cậu đến sớm thì đi theo đường Niệm Hành tìm các chú sóc hoặc đi quanh T/V tìm tổ chim xem các chú chim con. Lồng đèn xanh đẹp nhất được treo ở cạnh thông chỗ cầu thang trước T/V. Con đường nhỏ bên phải T/V thông ra đường phía trước đã đổ đá xong, tuy nhiên các xe tạm thời vẫn đậu phía bên trái, khu đất mới làm cỏ sạch sẽ tuần trước.

Ban văn nghệ của anh Vinh có vài mươi phút để tập dượt trong khi chờ các bạn đạo chưa kịp ăn cháo buổi chiều có dịp lót

dạ tí mì gói. Anh Nguyễn Hoàng Long thì được các em đưa cho mấy lồng đèn đẹp để trang trí ở các khung cửa. Các bé tí thì đi qua lại chỗ các lồng đèn để chọn trước, các bé trai chọn đèn xanh, bé gái chọn đèn hồng, nhưng khi đốt nến lên thì các đèn vàng đẹp quá, có bé lại đổi ý!

Đến 8 giờ rưỡi, trời bên ngoài đã tối hẳn, mỗi bạn đạo được trao cho một lồng đèn ra đứng xếp hàng phía trước T/V để chuẩn bị rước đèn. Tay cầm lồng đèn, lòng rộn rã bước theo các em nhỏ quanh T/V, sự hồn nhiên lại trở về với mọi người. Có người đề nghị đi theo đường Niệm Hành nhưng không được ủng hộ vì có quá nhiều em nhỏ và người lớn tuổi. Sau năm vòng rước đèn quanh Thiên Viện, anh Vinh hướng dẫn các em cầm đèn lên phòng thiên nam để xem văn nghệ và uống trà, ăn bánh.

Trong phần nghi lễ, anh Vinh cảm tạ Bề Trên đã cho mọi người được dịp chung vui này và giới thiệu anh Nguyễn Hoàng Long, trưởng ban tổ chức và chị Xuân An, hội trưởng Hội AHVVHK lên phát biểu ý kiến. Anh Long và chị Xuân An phát biểu thật ngắn gọn để dành thì giờ cho các em vui Tết. Các bài hát cũ của các thiếu nhi sồn sồn: Vinh, Võ, Thanh... tuy cũng được các bạn đạo vỗ tay nhưng các màn vũ của bé Bê (cậu út của anh chị Lạc), các bài hát của bé Sandy và màn làm miệng méo của Richard (con anh chị Sang, Hòa) là được tán thưởng hơn cả. Bài *Mẹ Quê* của tu sinh Marc Lapoussé, bài *Quê Mẹ* của tu sinh Ngọc, và bài *Hai Chú Thần Lăn Con* của anh Quyền cũng được vỗ tay nhiều.



Bạn Đạo Vô Vi Nam California họp mặt trong đêm Trung Thu tại T/V Vĩ Kiên



*Vui Trung Thu Không  
quên niệm phật*

Bài hát chấm dứt chương trình của chị Khang (An Khang) tuy ngắn nhưng điều luyện của người chuyên nghiệp.

Các bạn đạo võ tay thật nhiều nhưng vẫn không quên thưởng thức các loại bánh. Kết quả các hộp không chất đầy và tu sinh Ngọc cũng đã nấu rất nhiều ấm nước để pha trà. Sau cùng anh Vinh đề nghị mọi người nói vòng tay trong bài hát chia tay. Rất may, có lẽ nhờ nhiều bánh trái nên không thấy ai khóc !

Sáng sớm chủ nhật 22/9/91, các bạn đạo Orange lo nấu xôi để mang về T/Đ Thiên Thức, và còn phải về sớm để nấu thêm nồi chè. Các bạn đạo Los Angeles cũng phải về Culver City lo hút bụi T/Đ. Bạn đạo ở lại thì lo dọn dẹp, may mắn là không có quá nhiều rác.

KBV

## RỬA RUỘT LÀM GÌ?

Từ khi đi rửa ruột về,  
Không hề mệt mỏi, không hề ớn đau.  
Thấy lần rửa trước hơi mau,  
Lần này rửa lại, lần sau rửa đều.  
Làm sao chất bẩn ra nhiều,  
Ruột như còn mới là điều ta mong.  
Như nhà ta mới làm xong,  
Bề ngoài sạch sẽ, bề trong nhẹ nhàng.  
Bây giờ tìm cách trang hoàng,  
Món ăn tinh khiết sẵn sàng bày ra.  
Thịt thà không tốt cho ta,  
Cá tôm bơ sữa cũng là đồ dơ.  
Ăn chi cho phải bây giờ?  
Gạo, dưa, rau, đậu, đơn sơ mà hiền.  
Ăn vào bổ, ít tốn tiền,  
Chỉ cần nhai kỹ là thiên khỏe ru.  
Phép này giúp đỡ người tu,  
Tránh xa bệnh tật, đường tu nhẹ nhàng.  
Thì giờ hết bận thuốc thang,  
Trau dồi đức hạnh, nhẹ nhàng tâm linh.  
Dù ta là vật hữu hình,  
Tâm linh trau chuốt sẽ thành Thánh-Tiên.

Thu Ba



## ẢO ẢNH CUỘC ĐỜI

Chữ không người hãy để đầu,  
Miền hư không ấy là đầu tâm linh.  
Thanh tịnh vốn quý bên mình,  
Đôi mài trau luyện cho tinh hơn đời.  
Lặng thinh ánh nguyệt sáng ngời,  
Dương quang lấp lánh mây trời thanh vân.  
Cội nguồn xét thấy đã gần,  
Nhứt thời một kiếp khi thân cầm tay.  
Đợi cho hết nghiệp thân này,  
Tung mây lướt gió từ rày thành thời.

Đạo Úc.



HỘI ÁI HỮU VÔ VI CANADA

Thiên đường Montréal  
2340, rue St-Jacques  
Montréal, Qc  
Canada H3J 2M7  
(514) 932-2444  
931-9283

**ỦY BAN  
BẢO TRỢ ĐỒNG BÀO TỶ NẠN  
PHÚC TRÌNH**

Kính gửi : QUÍ VỊ AN NHÂN QUỶ BẢO TRỢ.

Thưa Quý Vị,

Chúng tôi hân hạnh báo cáo cùng Quý Vị rõ hoạt động bảo trợ của Hội chúng tôi đến ngày hôm nay như sau:

1/ Kể từ ngày thành lập Ủy Ban Bảo Trợ Đồng Bào Tỷ Nạn (10-9-89) theo lệnh Đức Thầy, chúng tôi đã nộp được 30 hồ sơ xin bảo lãnh cho 55 đồng bào có 33 nam, 13 nữ và 9 trẻ em ở những Trại Tỷ Nạn Đông Nam Á : Hồng-Kông, Mã-Lai, Phi-Luật-Tân, Thái-Lan và Nam-Dương.

Theo Trung Tâm Di Trú Canada cho biết, trong khoảng 40 người, có một số được những Chánh Phủ : Canada, Hoa-Kỳ, Pháp, Úc Châu, nhận rồi, một số đã có xin Hội khác bảo lãnh trước chúng tôi, và một số không hợp lệ đối với Cao Ủy Tỷ Nạn vì bỏ nước ra đi không có lý do chánh trị, hoặc đến Đảo sau ngày quy định cho mỗi nơi, như 16-6-88 cho Hongkong, 14-3-89 cho Mã Lai, v.v...

2/ Ngày 13-3-91 vừa qua, Hội chúng tôi có đón rước tại Phi Trường Dorval (Montréal), bốn đồng bào đến từ Trại Tỷ Nạn Sungei Besi (Mã Lai) : 4 thanh niên độc thân, quê quán miền Nam. Hiện thời, đồng bào cư ngụ chung một căn phố, đang tìm việc làm trong khi chờ đợi nhập học khóa COFI để trao đổi Pháp ngữ.

3/ Về số đồng bào sẽ đến sau này, chúng tôi chỉ biết chờ đợi. Khi nào Trung Tâm Di Trú gọi chúng tôi mua vé máy bay ở Intern. Org. Migrations (I.C.M.) New York, chừng đó mới biết ai được phép nhập cư Canada, trong số trên 10 đồng bào còn lại, có hy vọng là hợp lệ.

Kính thưa Quý Vị,

Thực hiện được một chút công tác nhỏ nhoi này, thật ra chúng tôi mừng thì ít, mà cảm phục Quý Vị thì rất nhiều, cảm phục tấm lòng quảng đại vị tha, được Quý Vị hoan hỷ phát tâm, giúp đỡ chúng tôi có đủ khả năng trang trải mọi chi phí, từ vé máy bay, thuê nhà, mua sắm vật dụng linh tinh tối thiểu cần thiết cho đến tiền trợ cấp trong khi đồng bào chờ đợi có việc làm.

Để đền đáp trong muôn một tấm lòng cao cả ấy, chúng tôi không còn lời cảm tạ nào chân thành và nồng nhiệt cho bằng : nhứt tâm cầu nguyện **ÔN TRÊN** phò hộ Quý Vị đạt nhiều thành quả trên đường tu hành giải thoát.

**NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT VẠN VẬT THÁI BÌNH.**

Montréal, ngày 15 Tháng 04 Năm 1991.

Kính gửi :

- Đức Thầy,
- Quý Đạo Hữu T/Đ...
- Ông và Bà...

Hội Trưởng,

Cổ Văn Thuận

**VÀI Ý NGHĨ  
VỀ ĐẠI HỘI  
VÔ VI**

Ông Tám mang hạt Pháp Lý Vô Vi sang gieo trồng khắp năm châu đã 5 năm rồi. Đến nay cây Pháp Lý đã mọc lên rườm rà khắp các nơi, đơm hoa kết quả rất tốt tươi. Ba năm qua, mỗi năm đều có tổ chức Hội Chợ để trưng bày Hoa Quả Pháp Lý, xem nó đua hương khoe sắc, phô bày thành quả như thế nào (?)

Năm 1982, Hội Chợ Vô Vi được tổ chức tại Long Beach, Hoa Kỳ.

Năm 1983, Hội Chợ dời địa điểm sang Montréal, Canada.

Năm 1984, Hội Chợ lại trưng bày tại Paris, kinh đô Pháp.

Hội Chợ Vô Vi, tuy được tổ chức về mặt hữu hình dưới sự chủ trì của Thầy Tám, song Ban Giám Khảo phê điểm chấm giải thuộc về phần vô vi. Trừ những người có trình độ siêu thoát may ra mới hiểu được phần nào kết quả thực hiện qua sự tiến hóa tâm linh của những Hoa Quả Vô Vi đem dự thí. Còn lại hầu hết đều học đoán, nói mò, để rút tía kinh nghiệm cho kỳ tới.

Theo lời Bề Trên đã phán dạy năm rồi tại Hội Chợ Vô Vi Paris, kỳ Hội Chợ năm 1985 này sẽ cực kỳ quan trọng. Nếu bông hoa nào ù lì chậm trễ thì sẽ biết... (?) Nghĩ đến đây, ai cũng phát ớn, nếu mình chưa tự biết lấy mình tu tiến tới đâu ? còn động loạn trước trần đến mức nào?...

Riêng chúng tôi, những người thiếu phần may, chưa hề được tham dự Hội Chợ nào, thì phải an phận, và cứ tích cực công phu



## LỜI ĐẠO LUẬT TU HÀNH và KINH NGHIỆM TU HỌC

tu luyện, rèn tâm sửa tánh sao cho mau trở thành con số **KHÔNG** thì may ra mới được yên lòng. Thôi thì cứ ráng và ráng mãi, ngày này qua ngày nọ, tháng này qua tháng kia, năm này qua năm khác... hễ có công mài sắt thì nên kim vàng. Không cần xuất hồn xuất vía đi đâu, không cần thành Tiên thành Phật, hay làm Minh Sư Giáo Chủ chi chi cả, không cần ai tôn xưng, ai khen chê cũng mặc... cứ lẳng lặng là tu, cứ âm thầm mà sửa, hễ tự thấy mình còn ngu thì cứ học, hễ tự biết mình còn trược thì cứ gột rửa thanh lọc... không ham chạy lẹ như thỏ, mà cứ bền chí như rùa là được rồi. Minh bò chậm mà tiến mãi, không mệt mỏi, không nản chí, không lùi bước, dù cho khổ cực đến đâu ai giỏi chạy tới trước, mình từ từ bò, rồi cũng tới sau, mà tới chắc chắn an toàn là được rồi.

Hội Chợ Vô Vi cốt để đánh giá Hoa Quả Vô Vi, nếu Bông Trái không đem ra trưng bày ở Hội Chợ, Hoa Quả tự biết giá trị của mình, tự đánh giá lấy mình, để rồi âm thầm mà tiến, mà cảm nhận Tình Thương Tạo Hóa trong chỗ vô cùng vô tận, thì cũng đắc chí bình sanh lăm lăm rồi.

Chắc chắn sau này, khi có đủ điều kiện, hay lúc thời cơ đã đến, Hội Chợ Vô Vi sẽ được tổ chức trưng bày tại Việt Nam, chừng đó mình sẽ đem trưng bày Hoa Đàm Đuốc Tuệ trong cảnh bình minh huy hoàng rực rỡ của đời Văn Minh Thánh Đức, chừng đó mới thật là vinh quang và hạnh phúc khôn cùng.

Ráng chờ xem!!!

Trích LTVV Việt Nam Số 8

Tu hành quan trọng cái tâm. Lên Thiên Đàng cũng do cái tâm, xuống Địa Ngục cũng do cái tâm mà ra. Cái tâm rất quan trọng đối với người tu. Nên người tu nên vun bồi nó và cố sửa tâm, vì người tu thiên phải thực hiện tâm từ bi. Không nên nghĩ là ta tu lâu, tu trên mười năm. Có lẽ hơn mọi người, những người mới tu. Đó là làm đó các bạn, là bị kẹt trong tâm tối mà thôi. Luôn luôn cố gắng làm sao ta phải hơn chính ta mới đúng. Ngày nào ta nhiều tội lỗi, nay sáng suốt thương tất cả mọi người, kể cả những kẻ hại mình. Tự nguyện từ hôm nay từ bỏ những tánh xấu, đố kỵ, ghen ghét, dành ảnh hưởng. Để làm gì các bạn, rốt cuộc chúng ta phải về không các bạn à! Cố lên các bạn, mở tâm đi các bạn, không trách ai, không hờn ai, không giận ai mà chỉ lo hằng ngày tham thiền nhiều giờ, ít nhất mỗi đêm ba tiếng.

Tu hành là làm việc đại sự, là để cứu độ chúng sinh trong cơn khổ nạn sắp đến. Luôn luôn cho mình là nhỏ nhất, luôn có ý nghĩ học tất cả và hòa với tất cả để tu tiến, thăng hoa trên đường đạo.

Thanh tịnh rất quan trọng cho người tu thiên, để dẫn tiến đi lên. Mừng cho bạn đạo Hồ Văn Em, mừng cho bạn đạo Nguyễn Xuân Liêm, mừng cho bạn đạo Nguyễn Phương Yêm, mừng cho bạn đạo Hoàng Sony... bất cứ bạn đạo nào mở trí, mở huệ, chúng ta nên mừng cho. Người Việt Nam chúng ta đã khổ nhiều rồi, nên khi ai có gì hay, chúng ta nên vỗ tay khen thưởng.

Người tu luôn giữ chữ Tín; khi có ơn một ai, nhớ mà trả ơn. Tu hành nhớ năm lòng năm chữ NHƠN, LỄ, NGHĨA, TRÍ, TÍN, ít nhất chúng ta cũng được chức Thần.

Tu một thời gian, nếu chúng ta trở lại tính chất "bé" khi mới chào đời là đúng đường tu. Nếu thấy mình trở nên ông cụ, ta đây cho mình là tu cao, nên xét lại bằng cách xem băng, hình của Thầy Tám, cuốn Phương Pháp Công Phu, chính Thầy đích thân chỉ dạy mà làm cho đúng sẽ sửa tâm.

San Jose, Bắc Cali, 3 giờ khuya ngày 2 tháng 10 năm 1991

Huỳnh Quốc Kiệt

### HÒA

*Vỗ cánh thoát xa vùng tận số  
Vào phương trời vô tận mệnh mong  
Vấn trong nhất điểm đại đồng  
Thông tay vào chợ diêu không là Hòa*

Phạm Hữu Bằng



## Bức tâm thư của tân BCH Hội AHVV Úc Châu

Kính thưa quý vị đạo hữu,

Qua một thời gian tu học theo PLVVKHHBPP, chắc hẳn quý vị cũng đều đồng ý rằng:

Nếu chúng ta hành đúng pháp, đúng cách, một hướng đi chân chính, thì từ tâm lẫn thân của hành giả tùy theo căn cơ nghiệp quả không nhiều thì ít cũng có sự thay đổi chiều hướng: về thân, loại bỏ được một số căn bệnh nan y, thể xác tạo được quân bình thoải mái. Về tâm linh cũng loại bỏ được một số phàm tâm động loạn và si mê, phần hồn chịu đựng được một số thị phi, đổ ky, tỵ hiềm từ mọi ngã của trường đời thử thách, soi bói, châm chích. Nếu hành giả muốn không bị vấp ngã bởi những bài học này, chỉ việc quay trở vào trong, tìm những thói hư tật xấu của chính mình và coi cái ta như một tấm thảm chùi chân của thiên hạ ở trước cửa nhà họ, quên tỵ hiềm nhỏ nhen, dấn thân hy sinh cho đại cuộc. Có duyên may đưa đến, không bỏ lỡ cơ hội nắm lấy mà lập hạnh, có cơ hội làm một tấm thảm chùi chân của họ. Biến nghịch cảnh thành thuận cảnh để sửa mình. Đức Thầy đã dạy “Khổ hạnh là biên giới của Phật Pháp”, có dấn thân vào khổ mới biết đạo là gì? Đạo là một lò luyện cho linh hồn từ tâm tối trở về với sáng suốt, hài hòa thương yêu và tha thứ. Trong quá khứ từ Đại Hội Newcastle, buổi thuyết giảng trước cộng đồng tại Úc của Đức Thầy, đặc biệt là Đại Hội Ngươn Sinh vừa qua, nếu hành giả chỉ biết tỵ hiềm, đổ ky, sân si trong công trình của đại cuộc thì chỉ nhận lấy sự thất bại ê chề, tự mình lui về với tâm tối, còn dấn thân hy sinh vì đại cuộc trong tinh thần xây dựng cầu tiến và thăng hoa, hăng say cho đạo màu thì chỉ thấy sự thành công, vui hưởng và an lạc. Đó là con đường trung dung của Lý Đạo.

Kính thưa quý vị đạo hữu, trong cuộc bầu cử ban chấp hành Hội Ái Hữu Vô Vi Úc Liên Bang vừa qua, trình độ học thức kém cỏi cộng với sự tu luyện còn thấp kém, không dám đứng ra để nhận lãnh trọng trách khó khăn này, nhưng vì tình thương và đạo đức của một số đạo hữu muốn chiếu độ cho một linh căn còn kém trí có cơ hội vươn lên trên con đường tu học, đã đôn phiếu giao phó cho Quang Minh trọng trách này. Vậy xin lắng nghe những lời dạy dỗ để hướng độ từ nơi quý vị để học hỏi và sửa mình, khỏi phụ lòng thương yêu của quý vị và sự diu dắt của Đức Thầy. Chân thành kêu gọi quý vị hãy nối vòng tay lớn trong tinh thần đoàn kết, xây dựng, thương yêu tha thứ trên con đường phát huy mối đạo để chia xẻ bớt gánh nặng với Đức Thầy.

Vài hàng chân thành gửi đến quý vị và kính chúc toàn thể quý vị đạo hữu Vô Vi Úc Châu tu hành tinh tấn, tâm thân thường lạc.

Trân trọng kính chào đoàn kết và xây dựng,

Vũ Quang Minh

## NOSTRADAMUS, TẬN THẾ và CHÚNG TA

Có lẽ tôi đã không còn ngồi đây mà viết bài này cống hiến các bạn, vì chiến tranh nguyên tử đúng ra đã nổ từ lâu. Hay là Thượng Đế còn thương xót chúng ta, cho ta thêm một cơ hội chót, nên cách đây hơn 10 năm, nhiều học giả thế giới đã bỏ công nghiên cứu, thực hiện nhiều cuốn phim, nói rõ những tiên đoán về biến cố của thế giới đã được ghi chép lại trong một quyển sách vào thế kỷ 16. Bạn có biết nhiều người xem cuốn phim này, đã tỏ ra lo sợ, và biết đâu, chính vì thế mà thế giới này vẫn còn cho tới ngày nay. Chắc bạn đã nghe quá nhiều về tận thế và đại chiến thứ ba, nhưng nếu bạn chưa hề nghe nói đến Nostradamus và muốn biết ông là ai, những gì đã thật sự xảy ra, những gì sẽ xảy ra, và sự chính xác của những sự tiên đoán thì sau khi đọc bài này, hãy đi tìm cuốn phim đó mà xem, rồi tự hỏi lấy lòng mình và nên làm gì cho chính bản thân bạn.

Hơn 400 năm về trước, Michel Nostradamus, một bác sĩ người Pháp, đã tiên đoán nhiều biến cố cho quốc gia ông và thế giới loài người này. Ông đã ghi những điều đó vào một quyển sách, bằng một lối viết ẩn ý, người thường khó mà hiểu được. Những nhà học giả thế giới nghiên cứu quyển sách này, đều đồng ý hơn 50 phần trăm những điều tiên đoán đã thành sự thật, phần còn lại, là những gì chúng ta cần lưu ý, rất có thể xảy ra trong cuối thập niên của thế kỷ hai mươi này.

Tôi xin thưa trước, khi viết bài này, mục đích chỉ muốn giới thiệu những gì bác sĩ Nostradamus tiên đoán cùng những ý kiến, chỉ nhằm mục đích đóng góp, không dám dạy đời. Xin thành thật đón nhận mọi ý kiến, nếu là ý kiến xây dựng. Với ngụ ý kích thích sự tò mò của bạn đọc, nên đây chỉ là sơ lược. Hy vọng sẽ có những bạn dành thì giờ tìm hiểu thêm chi tiết, hầu san sẻ với những người trở ngại Anh Ngữ để hiểu cuốn phim *The Prophecies of Nostradamus*. Phim này có thể mượn từ thư viện công cộng hoặc mượn ở những tiệm Video.

Nostradamus sinh vào năm 1506, Ông đã viết quyển sách này vào năm 1560. Trong đó đã ghi tháng và năm (tháng năm 1791, khoảng 200 năm sau khi ông chết) mò ông sẽ bị ba người lính quật lên, một trong những người lính ấy dùng xương đầu của ông làm cốc để uống rượu, ngay sau đó sẽ bị lạc đạn vào đầu mà chết.

Lúc còn là một thanh niên, có lần ông được mời dự tiệc, người mời nói trong nhà có hai con heo, một đen một trắng, một con sẽ bị giết để làm món thiết đãi cho buổi tiệc, hỏi ông đoán xem con heo nào sẽ thành món nhậu, ông trả lời con heo đen, người chủ nhà nghe ông nói thế, ngầm bảo người đầu bếp làm thịt con heo trắng, khi món thịt được dọn ra, ông chủ nhà mới bảo người đầu bếp tuyên bố với mọi người xem món vừa dọn lên là thịt của heo nào, người đầu bếp trả lời rằng, thịt heo trắng được đặt trên bàn trong bếp, chuẩn bị để làm món đãi, miếng thịt bỗng nhiên tuột khỏi bàn rơi xuống sàn, rồi bị vồ lấy bởi một con chó, người đầu bếp đành phải làm thịt con heo đen.

Đây chỉ là một trong những thí dụ nói lên khả năng tiên tri của bác sĩ Nostradamus, một trong những điều đã làm nhiều người kinh ngạc là sự tiên đoán khá tỉ

mỉ về vụ ám sát tổng thống John Kennedy vào năm 1963, và em trai kế ông, thượng nghị sĩ Robert Kennedy vào năm 1967, đã được ghi chép trong quyển sách này. Người ta bắt Lee Oswald vì anh bị tình nghi trong vụ ám sát John Kennedy, Nostradamus cũng đã thấy trước Lee cũng bị ám sát trước khi người ta biết anh vô tội. Ted Kennedy, người con trai út trong gia đình này, cũng được nói đến, cuốn phim đã nhấn mạnh việc điều tra Ted Kennedy về cái chết của một cô thư ký mà Ted Kennedy bị tình nghi là thủ phạm, theo sự phân tích về lời tiên tri của Nostradamus, vị thượng nghị sĩ này sẽ không bao giờ trở nên tổng thống nước Mỹ. Nếu Nostradamus đã có khả năng thấy được cái chết của hai vị Kennedy, thì ông cũng đã thấy trước cái chết của tổng thống Abraham Lincoln, tổng thống thứ 16 của nước Mỹ, chắc bạn cũng đã biết qua về cuộc nội chiến Nam Bắc và việc ám sát vị tổng thống này rồi chứ gì.

Có lẽ cuốn phim muốn đem những gì đã xảy ra trong quá khứ để nói lên những chuyện có thể đến trong tương lai, mà theo những gì Nostradamus tiên tri, sẽ là một tương lai thảm khốc, gồm những trận động đất vĩ đại, những trận đói mà người phải ăn thịt người, và một trận chiến vũ khí nguyên tử, có thể bùng nổ bất cứ lúc nào trong thập niên 90 này. Sự phân tích được hiểu như sau: Nostradamus đã thấy được cuộc cách mạng ở Pháp năm 1791, Nostradamus cũng đã đoán cuộc dành độc lập của nước Mỹ năm 1776, đúng 15 năm trước khi cuộc cách mạng ở Pháp, và việc lên đoạn đầu đài của vua Louis 16. Thật khó mà tưởng tượng



● Buổi chung thiên đầu tiên tại T/D Thiên Thức

Nostradamus có thể thấy được cả lịch sử một quốc gia ra đời sau ông hơn 200 năm. Nostradamus cũng thấy sự ra đời của ba hung thần ông gọi là "Antichrist" : Nã Phá Luân (Napoléon) là người thứ nhất, Hitler là người thứ nhì và người thứ ba sẽ sinh ra tại Trung Đông, chính người này là diêm quẹt dẫn ngòi lửa thế chiến nguyên tử sắp tới. Thế chiến thứ ba này, nếu sớm thì bắt đầu vào năm 1981, nếu trễ thì từ năm 1994 và đến năm 1999, trận chiến đã đến hồi khốc liệt, vị giáo hoàng cuối cùng sẽ phải rời La Mã năm 1995 vì thành phố này và nhiều thành phố lớn ở Âu Châu, như Paris, London sẽ bị hủy diệt bởi vũ khí nguyên tử. Chiến tranh sẽ lan tràn từ Trung Đông, sang Âu Châu, và tới Mỹ Châu. Theo sự tính toán của những nhà thiên văn học, thành phố New York sẽ bị bom nguyên tử đầu tiên. Ai sẽ là người "Antichrist" thứ ba này, các nhà học giả cho biết người này sẽ là lãnh tụ một xứ tại Trung Đông, có thể Iran, khoác một chiếc áo bào xanh, và khởi

chiến tranh nguyên tử này. Sau trận chiến kéo dài khoảng 27 năm, rất ít người sẽ sống sót, sau đó, thế giới sẽ đi vào một thời đại hoàng kim, được hưởng thái bình khoảng 1000 năm, cuối cùng quả đất sẽ nổ tan vào năm 3797.

Cũng xin nhắc thêm về vấn đề tận thế. Nhiều tôn giáo đã nói Chúa Jesus sẽ trở lại để trừng phạt và thanh lọc, vào khoảng năm 2000. Sự trừng phạt sẽ bằng binh lửa và ác thú. Tại sao có sự trùng hợp với sự tiên đoán của Nostradamus, nhất là về thời gian. Không lẽ hai sự kiện này chỉ là một.

Không nhiều thì ít, trong chúng ta đây cũng đã biết rồi. Nhưng biết để làm gì, chính vì câu hỏi này, nên đa số không còn nhắc đến. Nếu ai chưa biết, một là không muốn biết, hai là không dám biết, có lẽ họ không tin, hay không muốn tin. Một thiếu số tin những sự tiên đoán sẽ đến, nhưng rồi quên đi, hay chỉ lo sợ trong phút chốc nào thôi.

Nếu đã có người tự bịt tai che mắt, thì cũng có người thiết tha, muốn biết chuyện gì sẽ đến cho thế giới này. Nhưng mà tại sao họ lại muốn biết? để chứng minh cho mình một điều gì, hay để giải tỏa những nỗi phiền muộn nào đó chẳng. Không phải ai cũng có cái phước duyên cảm nhận được những hiểu biết đã đạt, nhất là những điều thuộc về huyền bí, vì phải tùy vào trình độ tâm linh của mỗi cá nhân nữa.

Thế thì chúng ta nên tin hay không, không tin thì sao, còn nếu tin thì để làm gì. Trước khi tự mỗi người chúng ta trả lời những câu hỏi này, tôi xin mạn phép nhắc sơ lại một chuyện trong Kinh Cựu Ước. Ngoài số người chưa từng học Kinh Thánh, bao người đã quên vào thuở xa xưa kia, ông Noah bảo dân chúng xứ ông rằng, theo lời Chúa, một trận đại hồng thủy sẽ xảy đến. Khốn nạn thay, vì tội lỗi và sự kiêu ngạo của người bấy giờ, việc gia đình ông Noah đóng tàu để thoát hiểm đã thành một trò cười. Mãi hơn một trăm năm sau, khi chiếc tàu vừa hoàn tất, vỡ tuồng thảm khốc thật sự đã diễn, từng trận bão lụt càn quét tiêu diệt loài người, chỉ sót lại một gia đình ông Noah và nhiều cặp thú trên chiếc tàu đó.

Tôi tin chắc rằng, vẫn có rất ít, rất ít người tin tưởng vào sự trừng phạt nhân loại nhất định phải có, họ có cách thoát khỏi những gì sẽ xảy đến nếu như sự tiên đoán của bác sĩ Nostradamus, hay một sự hủy diệt loài người thành sự thật. Cách nào thì tôi không biết, nhưng chỉ biết rằng, không phải loài người sẽ hoàn toàn bị tiêu diệt. Dĩ nhiên, giống như thời xưa, chỉ những người đạo đức như gia đình ông Noah mới hy vọng tồn tại.



● Thiên Đường Thiên Thức và buổi chung thiên



Trở lại câu hỏi trên, tin hay không những điều tiên đoán đó. Dĩ nhiên chấp nhận ngay những gì chưa thật sự đến thì thật là ngây thơ, nhưng mà nó cũng không quá vô lý để chúng ta phủ nhận đâu. Thế giới vật chất này được tạo theo ý nghĩ của Thượng Đế, văn minh kỹ thuật cũng do óc sáng tạo của loài người, mọi hành động đều phát xuất từ tư tưởng, như vậy vô hình sanh ra hữu hình, vô hình thì vô cùng bất diệt, mà hữu hình thì giới hạn khả diệt. Thế giới địa cầu đã là vật chất, thêm lòng người ly tán, thiên về sắc tướng, thì sao tránh khỏi luật sanh diệt, diệt sanh. Những biến cố trong quá khứ chứng tỏ tiên tri Nostradamus đã đúng hơn 50 phần trăm. Nếu nói theo kiểu thống kê, thì trong tương lai, hơn 50 phần trăm sự tiên đoán cũng sẽ thành sự thật, phần còn lại, chỉ chờ khi nó thật sự đến. Nhưng mà bài học thời Noah hãy còn kia, một khi tấn tuồng mở màn, cơ hội cho chúng ta tin, ôi... chắc là mỏng manh lắm.

Có lợi gì chứ, ít ra cũng vì bản thân chứ, và tin để làm gì, phải làm gì, hoặc có thể làm gì. Phải đấy, phải đấy, những câu hỏi này nhứt định phải nêu ra. Ngoài Thượng Đế, Chúa Jesus, những vị Phật, Tiên và những người phi phạm như Nostradamus, không ai có thể tưởng tượng và biết trước những biến cố vĩ đại như thế cả. Bởi vì đây thuộc về huyền bí, nên khoa học vật chất hiện tại chưa đủ sức hiểu nổi. Huyền bí nằm trong thiên cơ, thiên cơ đã được tiết lộ ít nhiều, chắc phải có nguyên do, nếu thật sự có nguyên do, cơ hội tránh khỏi tai biến chắc phải có. Nếu không phải vậy, thì như thời Noah, tức là Thượng Đế muốn nhắc nhở ta điều gì,

## CHƠN LÝ BẤT TRANH

Xin tạm đáp lời Ông Tĩnh-Tâm

*Trình độ người tu có thấp cao,  
Học tu, tu học, đổi thay màu,  
Học hoài, tu mãi, lên cao tột,  
Chơn-Lý hiệp hòa, mới gặp nhau.*

*Bất tranh, bất chấp mới hòa nhau,  
Vàng đỏ trắng xanh hiệp một màu,  
Phật-Tổ Hắc-Bì gom Nhứt Điểm  
Linh-Quang Tối-Thượng Một Trời Cao.*



*Người đã đóng khung, biết nói sao,  
Vô-Vi Pháp-Lý, chẳng pha màu,  
Không tranh giáo-lý, năng tu tiến,  
Mặc kệ người đời luận thấp cao.*

**THANH-QUANG**

ngay từ lúc có sự tiết lộ, dù rằng sẽ được tôn tại hay không. Muốn biết rõ ràng, chỉ có cách tìm học nơi các bậc chân nhân. Nhưng họ là ai, ở đâu, nơi thân sơn cùng cốc nào đó chăng, hay chính nơi trong ta, *chân nhân phi lộ tướng, lộ tướng phi chân nhân*. Đàng nào đi nữa, nếu chúng ta thiếu lòng tin, còn kiêu ngạo, mê muội trong cõi trần ai, thì mong chi tìm được họ. Hy vọng ít nhiều trong chúng ta, đã hiểu được sự lợi ích này. Nếu chúng ta biết được câu trả lời đầu tiên, thì những câu trả lời kế tiếp chắc cũng dễ dàng.

Bài này chỉ viết cho người có lòng tin nơi Đấng Tạo Hóa, không phải đề tài tranh luận, như đã nói ở trên, chỉ nhằm mục đích đóng góp. Nếu bạn có lòng yêu quý và kiến thức về tâm linh, không hướng ngoại, không bị vật chất quyến rũ, không màng hư danh, can đảm sống theo lương tâm, vượt khỏi thị phi (không phải bất chấp thị phi), nhân cách

cao thượng, thích sống đơn giản, biết đời là cõi tạm, và tin vào sự bất diệt của linh hồn. Tôi tin chắc, dù chuyện gì xảy ra, cũng không làm bạn nao núng. Tôi rất mong được như thế, vì tôi tin chắc, đây là một trong những cách để thoát khỏi tai ương. Ít nhất cũng cho cá nhân tôi, tôi còn tin chắc nữa, nếu tất cả đều được như thế, thì cả thế giới sẽ tránh khỏi nạn kiếp. Đây cũng chính là những gì Thượng Đế đã dạy và nhờ các bậc thánh hiền nhắc nhở ta từ ngàn xưa. Tại sao thế hệ rồi thế hệ, cứ mãi đi tìm tương lai và hạnh phúc, nhưng thế gian cứ gặp thảm họa rồi thảm họa. Nếu khoa học không hiểu nổi, thì quyền quyết định vẫn do Thượng Đế. Nếu đã như vậy thì văn minh kỹ thuật, trí tuệ thông minh, hay thủ đoạn chính trị... hừ! đau khổ và lo sợ sẽ kéo dài, tuồng hát loài người vẫn phải kết liễu.

*Ngọc Nhấn*



## LÁ THƯ TIẾP DẪN

Cali, ngày 20 tháng 05 năm 1991,

Cháu Hùng thân mến,

Bác tiếp được thư cháu hỏi thăm về Ông Tám, về phương pháp Thiên Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp, hiện đang bành trướng tại Hoa Kỳ và khắp các nước Âu Châu như thế nào. Bác nhận thấy cháu thực tâm muốn tìm đường tu, bác rất mừng. Nhưng bác nghĩ mãi mà không tìm ra được cách nào nói cho cháu dễ nghe, dễ hiểu, và dễ tiếp thu, một phương pháp sửa mình tu tiến một cách hay ho màu nhiệm. Phải lúc trước, ở gần bác, cháu hỏi như vậy thì trong đôi ba năm, bác cũng có thể nói hết cho cháu nghe những điều cần biết cho “Một Linh Hôn” muốn trở về nguồn gốc của “Chân Hạnh Phúc”. Một hai trang giấy, năm mười trang giấy, không thể nào tiếp dẫn cho cháu đi đến cái mục tiêu mà cháu muốn nhắm. Thôi thì bác nói đại cương nhé.

Nếu cháu thực tâm muốn tìm con đường tu tiến, thì bác khuyên trước tiên hãy trở lại tự nhìn lấy mình, nhìn cái Tánh của mình trước đã, rồi sau sẽ áp dụng cái Pháp sửa Tánh.

Cháu nên biết, con người sanh ra nói trần thế, ai cũng khổ. Làm đến bực vua chúa cũng vẫn có cái khổ riêng của hàng vua chúa. Cái đó người ta gọi là khổ vì biệt nghiệp hay cộng nghiệp. Ta tự hỏi cái nghiệp từ đâu sanh ra?

— Từ cái Tánh vô minh sanh ra.

Mà cái Tánh là cái gì? tại sao lại vô minh?

## MỪNG NGÀY KỶ NIỆM TỔ SƯ ĐỔ THUẦN HẬU

*Chúng con, đệ tử phái Vô Vi,  
Nhớ đến Tổ Sư Phật cảnh qui,  
Dũng mãnh nêu cao gương chánh giác,  
Di Đà tận độ hội Liên Trì.*

*Tri tâm thiên định mở khai,  
Nơi gương Sư Tổ liên đài tiến thăng.  
CAO HIỀN, cao trí, cao năng,  
Biển trần sóng gió, hải đăng soi đường.  
Ơn lành Sư Tổ biểu dương,  
VÔ-VI PHÁP LÝ chỉ đường Huyền Quang.  
Cụ ĐỔ THUẦN HẬU mở màn,  
Có Thầy LƯƠNG SĨ dẫn đường tiến lên.  
Phật đài khi đã ghi tên,  
Thanh lọc Hôn Vía, lập nền Tân Dân.  
Phục hồi Tam Bửu lần lần,  
Ngươn Thần phục phát mở tầng điển thanh.  
Linh đơn chín phẩm đàn rành,  
Bản thân ba cõi tiến hành mở khai.  
SOI HỒN là phép đầu bài,  
Qui tâm thành kính chiêu mai ân cần.  
PHÁP LUÂN hồi phục Chơn Ngươn,  
Cỡi xe Phong Hỏa nhờ ơn cao dày.  
Nguyện cầu Sư Tổ tiếp tay,  
Điển thanh soi rọi dạy bài hồi qui.  
BẢO TẠNG PHẬT, Pháp cao kỳ,  
Phương linh độ dẫn huyền vi Phật Trời.  
Chúng con ghi tạc những lời,  
Biển êm sóng lặng tỏ ngời Minh Châu.  
Thành tâm đánh lễ khấu đầu,  
Công ơn Sư Tổ ngàn sau nhớ đời.*

Sài Gòn, ngày 10 tháng 10 năm 1991

Lê Thị Thanh Hương



— Cái Tánh là cái Gương của Tám Lòng mà người đời hay gọi là Lương Tâm đáy cháu!

Cái Gương Lòng trong sạch, sáng suốt, thì nó phản chiếu trung thực và rõ ràng tất cả mọi sự vật trong nội cảnh và ngoại cảnh của mình, làm cho mình thấy biết

tường tận, không sơ sót lỗi lầm nữa. Nếu cái Gương Lòng của mình bị bỏ quên, không được lau chùi, gìn giữ, thì nó sẽ bị dơ bẩn, lu mờ, đen tối, sự trong sáng không còn, mà sức phản chiếu cũng không có, do đó mới nảy sanh ra những trạng thái: giận



hờn, ganh ghét, tham lam, hẹp hòi, cố chấp, hung bạo, tàn ác v.v.... Những cái đó người ta gọi là Tánh động, Tánh mê hay Tánh trước. Mà hể tánh động thì sanh ra Quí, tánh mê thì sanh ra Phàm, tánh trước thì sanh ra Ma. Trái lại cái Tánh mà thanh tịnh, nhẹ nhàng, sáng suốt, là Phật đấy.

Bởi vậy kinh sách có nói: Làm Phật hay là Ma cũng do Tánh mà thôi!

Bây giờ, bác nói với cháu, khoan làm Phật đã, hãy làm một "Con Người" cho đúng đắn một Con Người. Mà muốn làm một Con Người cho đúng nghĩa (nghĩa là Thượng Sanh) trước khi tiến lên làm Tiên Phật (nghĩa là Thượng Phẩm), thì mình phải tìm cho ra để tự thấy cái Tánh của mình cái đã. Nếu như cái Tánh của mình nó động quá, thì phải nhìn nó trực diện và hóa giải cho nó tịnh lại. Nếu như nó bản thủ hẹp hòi quá, tối tăm ngu muội quá thì phải lau chùi cho nó sạch sẽ trong trẻo, sáng láng. Khi nó sạch sẽ trong sáng hoàn toàn thì nó sẽ có sức soi rọi và phản chiếu sự vật một cách trung thực tinh tường. Và trạng thái đó người ta gọi là Lương Tri đấy cháu. Khi Lương Tri phục hườn đầy đủ thì cái "Tài" hay biết của nó cũng phát triển đến vô cùng, và cái đó người ta gọi là Lương Năng.

Lương Tri: là cái biết tự nhiên và tận tường của Trời phú. Cái không cần học mà biết tất cả, biết một cách tận tường mọi sự vật, nhà Phật gọi là Chánh Giác, nhà Tiên gọi là Đại Giác, nhà Nho gọi là Chí Thánh.

Người sanh ra không học mà biết gọi là: Sanh nhi tri. Người có học rồi mới mở mang, mới biết, thì gọi là: Học nhi tri. Còn kẻ không học mà cũng không mở

## ĐÒ VĨ KIÊN

Bất ngờ mà tới Vĩ Kiên  
 Tôi đây cảm thấy bất tiện hết lo  
 Tôi đây chẳng có hẹn hò  
 Mà sao lại thấy con đò khách đông  
 Xung quanh cây cối nở bông  
 Đào hoa bông trắng bông hồng đẹp xinh  
 Tôi đây mình thấy phi tình  
 Thầy trò cười mở bóng hình đi đôi  
 Bao nhiêu người bệnh cả đời  
 Lang Tây lang Mỹ ới thôi chạy làng  
 Bệnh nhân cảm thấy xoắn xang  
 Cuộc đời ắt hẳn muôn vàn đớn đau  
 Vợ chồng rồi phải xa nhau  
 Tình duyên tươi đẹp sắc màu phai phai  
 Làm sao dứt được nạn tai  
 Bất ngờ gặp được người tài Vĩ Kiên  
 Vĩ Kiên Phật Sống diệu hiền  
 Mở lòng thương xót triền miên giúp đời  
 Dầu ai có ở xa vơi  
 Mở tâm cầu nguyện tức thời độ tha  
 Cứu ngay người giết nhiều gà  
 Cứu ngay bao kẻ thân già yếu suy  
 Cứu ngay những bệnh hiểm nguy  
 Ngày đêm săn sóc độ trì xả thân  
 Bà con nó nức xa gần  
 Rần rần rộ rộ chẳng phân thì giờ  
 Yêu cầu trình nữ bi-tha  
 Mở tâm trời biển đừng lo van nài  
 Bạch thầy cứu độ nạn tai  
 Rồi đây lành mạnh không nài việc chi  
 Giúp đời đâu quản công ghi  
 Phật thầy mở rộng từ bi giúp người  
 Bao giờ người cũng vui tươi  
 Thân tâm thấm mệt vẫn cười luôn luôn  
 Mong cho ai cũng về nguồn  
 Mong cho ai cũng hết buồn hết đau  
 Mong cho ai cũng thương nhau  
 Mong cho ai cũng lên tàu về quê  
 Quên đi những cảnh ử-ê  
 Làm cho tâm đạo mọi bề tổn thương  
 Quên đi những cảnh vô thường  
 Để cho nhẹ gánh trên đường tu thân  
 Ngu này chưa dứt tâm trần  
 Cũng xin đóng góp một phần ly ti

Vĩ Kiên 05-02-91

Nguyễn Đình Trí



mang, không biết gì hết thì gọi là: Hạ căn hóa nhơn.

Bác nói đến đây chắc Hùng cũng biết bác muốn nói gì rồi (?).

Nói đến Hùng, hay nói đến bất cứ ai, người ta chỉ nhìn vào cái Tánh. Tuy Tánh là vật trừu tượng, nhưng nó biểu hiện ra hành động, làm cho người ta nhận biết và đo lường, cân nhắc con người được. Mà thật vậy Tánh là căn bản là nguồn gốc của con người.

Con Người thật Con Người, thì có cái Tánh nhẹ nhàng, trong sạch, sáng suốt, thiện từ, rộng rãi, nghĩa là tất cả những đức tánh được biểu hiện ra ngoài, ra một Con Người trọn lành trọn giác, người ta thường gọi đó là hạng Nguyên Nhơn hay Thượng Nhơn.

Nguyên Nhơn: là Con Người còn đủ phẩm chất trọn lành của một Con Người.

Thượng Nhơn: là Con Người đứng trên con người, cao đẹp hơn con người.

Còn con người không thật con người, thì cái Tánh nặng nề, ô trược, u mê, hung ác, hẹp hòi, nghĩa là tất cả những trược tánh được bộc lộ ra ngoài, để cho người khác đánh giá là con người sa đọa, tội lỗi. Người ta thường gọi là hạng Hóa Nhơn hay là Hạ Nhơn.

Nói tóm lại, con người muốn tu thân sửa mình cho có kết quả, việc đầu tiên phải làm là quay trở lại mình, tự nhìn cho ra cái Tánh của mình, xem coi nó nặng hay nhẹ, động hay tịnh, trược hay thanh, sáng hay tối, rộng hay hẹp, mê hay giác v.v... rồi sau đó mới tìm một phương pháp hữu hiệu để mà sửa mình, tức là sửa Tánh của mình.

Tánh của mình, mình phải tự ngộ, không ai ngộ giùm cho mình

## ĐÊM DÀI

*Xuân tàn, xuân đến, rồi xuân đi,  
 Một kiếp nhân sanh có ích gì.  
 Loài người suy gẫm, trông niên kỷ,  
 Chỉ có tiếng đời, trông thị phi.  
 Danh lợi đua tranh như bọt nước,  
 Phù du ảo mộng có ích gì.  
 Mau nên thức tỉnh trong cuộc sống,  
 Noi theo gương Phật của Đức Thầy.  
 Đa dạng trần ai, thêm phiền não,  
 Chung qui rốt cuộc chỉ vì tiền.  
 Nghiệp trần tạo chi, thêm căn quả,  
 Dựa chốn am thiền, tâm thanh thoi.  
 Miệng nếm chanh chua mới biết đắng,  
 Lời Thầy khuyên giải chớ đua tranh.  
 Con ơi, tâm nhả tư trong một kiếp,  
 Chung qui chỉ thấy mối tơ vò.  
 Thiền môn trường cứu mới thanh nhẹ,  
 Gọi rửa sạch trong lớp bản nhơ.  
 Nhìn Thầy diu dắt đàn con dại,  
 Vác đá lấp trời tợ Biển Đông.*

Hai Phan



được. Nếu mình chưa tự ngộ, thì dù cho Phép Trời, Phép Phật, cũng không làm cho mình tiến hóa và thành đạo được.

Nói một cách cụ thể hơn, tất cả mọi chuyện ở đời đều do Tánh mà ra cả. Nhà tù chật nịt tội nhơn cũng do Tánh. Bệnh viện đông đầy bệnh nhơn cũng do Tánh. Nhà yên vui hạnh phúc cũng do Tánh. Cá nhơn đau khổ não nề cũng do Tánh. Địa Ngục đầy dẫy tội hồn cũng do Tánh. Thiên Đàng nô nức những Chơn Tiên, Chơn Thánh, Chơn Phật, cũng do Tánh.

Cháu Hùng ơi! Suy nghĩ lại cho thật kỹ, coi bác nói có đúng không? Hãy thương mình, hãy nhìn ra mình, hãy tìm cho ra giá trị con người mình, hãy thấy "Tánh" mình, hãy sửa "Tánh" mình, cũng chẳng khác nào mình quý trọng, giữ gìn, lau chùi một báu vật, làm cho nó trở nên trong

sáng, chiếu diệu mãi mãi.

Bác thương nhớ cháu là thương một kiếp con người xuống thế, cần phải học hỏi tu hành để tiến hóa, hầu cho kiếp lai sinh tốt đẹp hơn, hoặc là giải thoát kiếp phù sinh cứ mãi bị luân chuyển trong vòng tứ khổ.

Cháu tiếp thu được những điều sơ yếu của Bác nói ra đây, sau này có cơ hội thuận tiện Bác sẽ gửi đây đủ tài liệu, kinh sách về Pháp Lý Vô Vi cho cháu nghiên cứu và thực hành.

Bác thăm gia đình cháu vui mạnh, và chúc cháu thực tâm, tâm được chơn lý ở nơi mình.

Bác của cháu,

**Thượng Nhơn.**

TB: Sách Đạo có nói: "Thiên dã chi vị Tánh, Xuất Tánh chi vị Đạo" nghĩa là cái Trời phú cho mình là "Tánh". Thông suốt Tánh là tới Đạo.



CƯỜI

CHÚT

CHƠI

Lâu quá, Lắm Cẩm Việt Nam không cầm bút. Hôm nay đạo hữu T. T. kêu viết bài cho Lá Thư Vô Vi nên Lắm Cẩm tuân lời cái rụp, bèn chấp bút vung tay viết ít dòng, hiến quý bạn đọc chơi cho dzui dzẻ.

Lắm Cẩm tôi xin phép kể 2 câu chuyện ngắn sau đây:

### 1.- KHÔNG TU CŨNG ĐƯỢC ĐI TÂY PHƯƠNG:

Mới đọc qua đầu đề câu chuyện này, chắc các đạo hữu thắc mắc ngay: tại sao không tu mà được về Tây Phương (?) chuyện khó tin quá! Hay là Lắm Cẩm Việt Nam loạn trí hay lộng ngôn?

- Xin khoan, cho Lắm Cẩm tôi thuyết minh. Chuyện này sự thật một chấm phần chấm đó các bạn ạ! Nếu không tin, xin về Việt Nam mà xem. Hàng tuần ở đây đều có một chuyến bay của hãng Air France chở hành khách được phép xuất ngoại đi Tây Phương. Tây Phương ở đây không phải là Tây Phương Cực Lạc của nhà Phật, nhưng là Tây Phương Cực Động, hay là Tây Phương Cực Khổ của cõi Ta Bà thế giới...!!!

### 2.- KHÔNG NÊN TU TINH TẤN (?)

Lắm Cẩm tôi xin thật lòng khuyên các đạo hữu không nên tu "Tinh Tấn", đừng bao giờ tu tinh tấn (?)

Chắc các bạn lại nghĩ ngay: Ồ Lắm Cẩm Việt Nam "mad" nặng lắm rồi. Tu thì phải tu cho tinh tấn chớ sao lại cả gan biểu người ta không tinh tấn (?) làm sao mà thành đạo được (?).

Đây, Lắm Cẩm tôi lại xin lần nữa thuyết minh chơn lý "xiêu thừa". Lắm Cẩm tôi khuyên như vậy là thực sự muốn cho các đạo hữu tiến hóa thật cao đó. Lắm Cẩm tôi không muốn các bạn tu hành mà tấn tới thành Tịnh. Lắm Cẩm tôi muốn các bạn đừng Tinh Tấn, mà Phật Tấn hay Cha Tấn,

## KHÔNG ĐỘNG

*Dao động bên ngoài nội loạn trong  
Phong sương lũng đoạn trí tang bồng  
Đổi thay thế cảnh duyên tài sắc  
Hợp phân tan tụ trở về không.*

*Bình tâm xét hỏi biển, trăng, sao  
Qui nguyên không động chỉ anh hào  
Thành thời lơ lửng trắng soi tỏ  
Phiền muộn với đây ý thanh cao.*

*Vượt qua dao động trí tâm khai  
Minh tâm trong sáng giọt sương mai  
Ngoan đồng tại thế gieo hòa cảm  
Hợp cùng vũ trụ biết mình ai.*

*Tạo nợ sinh ra kiếp phù sinh  
Lo tu hoàn trả nghiệp si tình  
Đi đi lại lại à ra thế!  
Luân hồi muốn kiếp phá vô minh.*

*Chuyển xoay Con Tạo dạy tiến thân  
Bác ái, công bằng ấy cán cân  
Đui mù giải thoát tâm tư thức  
Sửa chữa sai lầm thuận cảm phân.*

*Phân minh tan tụ thế gian tình  
Mặt tiền duyên sắc tạo vô minh  
Nhất sinh nhất tử cần khôn chuyển  
Thiên đường vĩnh cửu phát quang vinh.*

V.D.Q.H.

tức là tu tấn tới thành Phật, thành CHA.

Các bạn chắc bằng lòng và chịu lắm phải không (?)

Thôi đến đây điện cúp, Lắm Cẩm tôi xin rút lui có trật tự nhưng trước khi bẻ khẩu, xin có lời cầu chúc tất cả đạo hữu hải ngoại sớm được về quê hương xứ sở (như tất cả hằng mong muốn bấy lâu) và không những được về quê hương thế gian, mà sẽ còn được về hẳn quê hương Thiên Đàng nữa, hội ngộ cùng chư Tiên Phật, cùng CHA TRỜI, ME KIM MẪU kính yêu.

**KHỔ**

(cực nhọc, đau đớn)

*Tứ khổ vương mang một kiếp trần,  
Bởi vì không biết phép tu thân,  
Chẳng thương giá trị "Người" cao quý;  
Nên mãi trả vay lăm nợ nần.*

*Nợ nần cõi thế cứ triền miên,  
Giải khổ nhờ tâm biết định thiền  
Nhìn lại giả trần cơn đại mộng  
Vô Vi bí yếu phép Thần Tiên.*

*Tiên Phật cũng tu một phép này  
Minh tâm kiến tánh nội nhiều đây  
Tam hoa ngũ khí, trường sanh được  
Xuất tánh Chân Như bái yết "Thầy" (1)*

(1) Thầy: Thượng Đế

Con người ta chỉ có một chữ ái (ưa mến), mà không trừ bỏ đi được. Mến danh lợi thì bị danh lợi ràng buộc, mến tửu sắc thì bị tửu sắc ràng buộc, mến thân gia (thân mình, nhà cửa) thì bị thân gia ràng buộc, mến con cháu thì bị con cháu ràng buộc. Nó đem cái chơn tánh này, ràng qua buộc lại, diên đảo đảo diên, lên xuống cõi như gian hoài, mà chịu không biết bao nhiêu sự khổ.

Chơn tánh thọ phụ tinh, máu huyết, mới kết thành thai. Cái y bào (cái bọc bao đứa nhỏ trong bụng mẹ) cũng như khám tối, cấu thúc thân hình. Hễ mẹ ăn món nóng, như nước sôi đổ xối vào mình; hễ mẹ ăn đồ lạnh, như nước đá tắm dầm thân thể.

Đến lúc khí đủ thai đầy, thì phải tung mà ra cho kịp. Vậy trước phải công phá cái y bào, vài ngày cái bọc đó mới rách. Người ta chỉ biết sự thống khổ của người mẹ chuyển bụng, mà chẳng biết đứa con cũng chịu khổ sở vô cùng. Tới khi sanh ra rồi, đứa con khóc oa oa lên một tiếng, thì cái khổ ở trong thai dứt từ đó. Cái khổ với thân này lại tiếp theo đó liền: trong thì lo đói khát, ngoài thì sợ lạnh nóng, biến ra các thứ đau chần, nối nhau mà phát hiện. Đó là cái khổ hồi lúc còn nhỏ.

**ĐÚNG ĐƯỜNG**

*Nghe băng thầy niệm Phật  
Con xúc động tâm can  
Ngồi đọc hoài sáu chữ  
Kiên nhẫn thật vô vàn*

*Kính thương con luôn giữ  
Hình ảnh của ân sư  
Một lòng luôn tha thứ  
Ngài thực hiện lòng từ*

*Trên bước đường lưu lạc  
Bơ vơ và ngơ ngác  
Hữu duyên nên gặp thầy  
Cuộc đời con đổi khác*

*Ngày xưa con đã biết  
Niệm lục tự Di Đà  
Mỗi bước đi thăm niệm  
Nhiều nạn tai lánh xa*

*Không có ai dạy cả  
Đọc Kinh A Di Đà  
Giữ tâm hoài sáu chữ  
Thăm niệm khi sợ ma*

*Tự biết là ứng nghiệm  
Mỗi khi ra khỏi nhà  
Âm thầm luôn mật niệm  
Việc chi cũng thoát qua*

*Gặp thầy dạy sáu chữ  
Như đã học khi xưa  
Mừng vui biết sao vừa  
Một lòng con cố gắng*

*Đạo nào cũng tìm đến  
Nhưng lòng thấy dừng dừng  
Nay cảm thấy vui mừng  
Phải chăng do duyên định*

Đinh Văn Tơ



Tối chừng nên người, lại có sự nghiệp. Làm vua chúa thì phải lo cho xã tắc, làm kẻ sĩ thứ thì phải lo cho thân gia, ngày đêm lao khổ, nằm ngồi chẳng an. Năm thứ hỏa đều dấy động, đốt hết khí thiên hòa, thì tật bệnh theo bên mình chẳng ngớt. Con người ta trước chịu cái khổ bệnh, sau tới cái khổ chết, rốt có cái khổ báo ứng, muôn kiếp luân chuyển, không lúc nào ngừng.

Thích giáo nói rằng: *Ái biệt ly khổ, oán tăng hội khổ, cầu bất đắc khổ*, nghĩa là: thương nhau mà lia nhau là khổ, ghét nhau mà hiệp nhau là khổ, có việc cầu xin mà không được là khổ. Nay người chịu khổ nào, đều là mình làm mình chịu. Có kẻ làm không biết mà vào chỗ khổ, có kẻ biết rõ là khổ mà cũng không thoát khỏi được.

Ngạn ngữ nói rằng: Chớ nói cưới vợ sớm, cưới vợ rồi sẽ có việc khó! Chớ nói thi đỗ cao, thi đỗ rồi sẽ chịu nghiệp to! Chớ nói cày cấy no, cày cấy rồi sẽ gặp khổ nhiều! Chớ nói người tu sướng, người tu rồi sẽ biết tâm khó!

— Có kẻ hỏi: Cái khổ của người thế phần nhiều ở thân thể, còn cái khổ của người học Đạo chỉ ở trong tâm: không có dây mà tự mình trói buộc; không có việc mà tự mình lật đặt; muốn thâu, thâu chẳng lại; muốn phóng, phóng chẳng đi. Vậy phải làm sao?

— Kẻ học đó chưa đặt chơn truyền nên mới chịu khổ như vậy. Nếu đặt chơn truyền, thâu hay là phóng đều tại nơi ta, thì có gì khổ nữa? Hướng học Đạo là cái pháp môn an lạc. Phàm theo Đạo mà nói khổ, tức là ngoại đạo rồi.

Bạch Tấn lão nhân nói rằng: “Người thế thường đàm luận, rằng lúc con người lọt ra khỏi lòng mẹ, sao cũng khóc oa oa vài tiếng, thì đủ thấy từ đó về sau, đều là cảnh khổ. Tôi lại nói: Chẳng phải vậy. Bởi mê thất chơn tánh, lòng muốn chẳng toại, cho nên trăm khổ dồn dập. Nếu khứng hồi tâm xu hướng về đạo đức, muôn vật đều có đủ trong mình ta, thì có cái vui nào lớn bằng! Làm sao mà có khổ?”

**Tiểu Kiên**

lược trích từ *Dưỡng Chơn Tập*

## TIẾNG NÓI VÔ VI

*Xuân qua, hè lại, thu sang,  
Lá Thư mang đến những hàng tri âm.  
Vô Vi Chánh Pháp nảy mầm,  
Thiền gia cư sĩ, hoa tâm nở bùng.  
Nhứt nhứt tâm hê, nhứt tâm,  
Càng tu, càng tiến, tinh thần vẻ vang.  
Quê nhà gửi bức thư sang,  
Mừng Thầy, thăm bạn trên đàng Pháp du.  
Việt Nam có món đặc thù,  
Tình quê sâu đậm, xuân thu vững bền.  
Thư Vô Vi vốn không tên,  
Hòa đồng tâm thức, xây nền Tân Dân.  
Mỗi người một việc góp phần,  
Từ đời qua Đạo tinh thần mở mang.  
Văn minh Thánh Đức rõ ràng,  
Cũng nhờ Đạo Pháp phá màn vô minh.  
Đệ huynh tử muội đồng tình,  
Công phu, công quả, công trình, tiến lên.  
Hơn thua có một chữ “BỀN”  
Dở hay cũng vẫn một nền Vô Vi.  
Phen này kết chặt tương tri,  
Học hoà, học nhần, học thi với mình.  
Nhứt lý thông, vạn lý minh,  
Hoà đồng vạn vật, tri tình Hoá Công.  
Mỗi người có một tấm lòng,  
Hoà vào điển giới tâm không tuyệt vời.  
Tâm ta có Phật, có Trời,  
Tánh ta có Pháp, có lời Kim Ngôn.  
Cũng đồng một chất “LINH HỒN”  
Học thanh, học trực, không môn trở về.  
MẸ đang áp ủ tình quê,  
Kêu con thức giấc trở về cho mau.  
CHA ban điển lực đời dào,  
Khai tâm mở trí tiếp thâu Thiên Tình.  
Huy hoàng một cảnh Bình Minh...  
Một bạn đạo Vô Vi*



## KIỆP LUÂN HỒI

### ĐÍNH CHÍNH

Trên LTVV số 60 tháng 8 năm 1991 bài Kiếp Luân Hồi, vì sơ xuất kỹ thuật, đã tự viên đánh nhầm đoạn 5: "Thiếu tá Knight hỏi: "Chúng tôi đó là ai?" Trả lời: "Tôi và vợ tôi. Ông ấy....", xin đổi thành: "Tôi và cha vợ tôi...". Thành thật cáo lỗi bạn đọc và xin lỗi cụ Hương Thiện.

Ông hỏi nhiều miên giả về ma, những câu trả lời đều giống nhau. Họ nói rằng có hai loại ma: Hoặc là một người thân thuộc hay bạn bè đến báo trước một sự nguy hiểm sắp đến, hoặc là một người đã chết đột ngột (bạo tử, bất đắc kỳ tử) mà không nhận thức ra rằng mình đã chết, vẫn còn lẩn quẩn ở quanh nơi quen cũ.

Họ nói rằng những linh hồn quen thuộc như bạn bè, họ hàng hay thù nghịch thường lại sinh ra cùng nhau, và mỗi người được chọn cha mẹ của mình. Một phụ nữ trẻ trong thời gian giữa hai đời sống, nói rằng muốn được tái sinh nhưng phải chờ đợi vì mẹ chưa sinh, bẩy giờ vào năm 1880. Sau ông kiểm lại thì thấy rằng bà mẹ phụ nữ ấy sau năm ấy mới sinh ra. Ông nhận thấy rằng khi họ nói đến những đời trước, không bao giờ có sự trái ngược: có một người đã tả hơn 20 đời trước mà không một lần nào có sự không phù hợp về thời gian, không bao giờ đời nọ lấn sang đời kia.

Tác giả hỏi nhà siêu linh học về lời bài bác của những người

không tin, cho rằng miên giả đã bịa ra những câu chuyện để đề cao bản ngã. Ông trả lời rằng: "Theo như tôi nhận thấy, thì có nhiều miên giả đã đau khổ vô cùng, và tả những cuộc đời buồn thảm nó chỉ làm giảm giá trị của bản ngã mà thôi. Thí dụ như ông luật sư, vốn không tin rằng có luân hồi, mà lại tả một đời trước làm gái mãi dâm, như bà ở Nữ Ước vì ăn cắp mà bị treo cổ, và bà người Pháp bị chết chém vì bị bắt ở trong phòng một người Anh. Lại như bà Jane Winthrop tả đời sống của Mary Dunlap, trong tiệc cưới có nhiều bà bé con ngồi trên những khúc cây lớn, chúng ta khó mà tưởng tượng được rằng một bà vào hạng Jane Winthrop lại có thể tạo ra được một hình ảnh kỳ lạ như thế trong một tiệc cưới. Nhưng dù có tin hay không tin vào luân hồi và Thượng Đế, thì triết lý vẫn "ăn khớp" hoàn toàn, không bao giờ sai. Ông kể hai thí dụ điển hình sau đây.

x

x x

Khi nhà siêu linh học đến thăm Jane Winthrop tại California đầu năm 1968, ông gặp hai phụ

nữ trẻ mà quá khứ khác nhau xa. Vickey Hinchman đẹp và lanh lợi, là vợ chủ tịch Công-ty Nghiên-cứu Phát triển và Chế tạo tại Culver City, California, được hạnh phúc gia đình, là người rất cân bằng. Helen Macon, trái lại, có một thời niên thiếu đáng buồn, hiện đương xin ly dị, làm nghề dạy học.

Helen Macon tuyên bố thẳng rằng thuyết luân hồi chỉ để cho loài chim. Bà quả quyết rằng ai cũng chỉ có một đời sống vật chất, và để chứng tỏ quan điểm là đúng, bà sẵn sàng để cho Jane Winthrop thôi miên. Khi Jane đếm đến 25, Helen bằng một giọng trẻ con, kêu rên: "Chân tôi đau." Hỏi tại sao, nói: "Nó bị bó chặt, để cho nó không lớn được." Bà nói khi ấy lên ba tuổi, nói tên Trung Hoa ở một thành phố Trung Hoa. Hỏi đến 15 năm sau, bà nói bà có chồng là người được cha bà chọn cho "vì anh ấy giàu có". Hỏi có con không, nói: "Không có. Nhưng tôi không cần. Tôi ghét chồng tôi. Anh ấy khiến tôi ghê sợ." Một lát sau, bà tỏ ra vẻ khoan khoái khi ngồi xe kéo đến một quán trà để gặp người yêu. Bà nói nhỏ: "Đáng lẽ tôi không được đến đây, nhưng anh ấy viết thư bảo tôi đến, trả tiền xe và trả tiền mụ chủ quán để chúng tôi gặp nhau trong phòng riêng."

Hỏi đến cuối đời, Helen thỏ thức: "Tôi sợ lắm! Tôi sợ lắm! Ông ấy đặt một chén nước trà trước mặt tôi, tôi phải uống. Ôi! tôi không bao giờ được trông thấy



con tôi nữa!” Jane hỏi: “Tại sao bà sợ? Bà nói bà không có con mà?” Cố dần thổn thức, Helen trả lời: “Tôi có con, nhưng không phải là con với chồng tôi. Khi tôi thấy tôi có thai, những người hầu trung thành của tôi nói với chồng tôi là tôi bị đau, rồi đến khi không che đậy được nữa, thì chúng đưa tôi đi trốn đến một nhà ở trên núi và nói với chồng tôi là tôi bị bệnh hủi (cùi) phải lên ở trại hủi. Trong 9 năm tôi sống sung sướng ở nhà trên núi với một người hầu và con tôi, mà cha nó thường đến thăm.”

Hỏi tại sao lại có chuyện không may, bà nói: “Tôi ngu dại quá, tôi quá tin chị tôi. Tôi có một vật kỷ niệm bằng ngà voi trạm mà anh ấy (người yêu) cho tôi, tôi chôn giấu ở ngoài vườn. Khi người hầu đem thức ăn đến, tôi bảo nó về đào lên cho tôi và nói cho chị tôi biết. Nhưng không tin được chị ấy, chị ấy ác lắm. Chị ấy mách cha tôi và chồng tôi, cả hai người lên núi, bắt gặp tôi với anh ấy. Anh ấy được phép đem đứa bé 9 tuổi đi. Cha tôi bảo người hầu đem một chén nước trà đến, rồi cha tôi đổ một gói bột trắng vào đó, chén ấy để trước mặt tôi, tôi phải uống. Tôi không bao giờ được trông thấy con tôi nữa!”

Một lát sau, dường như uống xong thuốc độc, bà ta bắt đầu rên: “Ruột tôi nóng như lửa đốt”, và mặt mày nhăn nhó. Jane vội vàng nói: “Bây giờ hôn đã lia khỏi xác, bà không đau đớn nữa. Bà có thù hận cha bà bắt uống thuốc

## TIN GIỜ CHÓT

Đại Hội Vô Vi Quốc Tế 1992 tại Hồng Kông

Trong Đại Hội Hội Quang Phản Chiếu, quý bạn đã bỏ phiếu chọn Hồng Kông làm nơi tổ chức Đại Hội Vô Vi Kỳ 11. Đối với quý bạn đạo tại HK, chị Mã Tố Anh có lời kính nhờ quý hội địa phương, quý thiên đường và trung tâm giúp ghi danh và nhận tiền cho chi phí tham dự Đại Hội (US\$ 350.00 cho 5 ngày và 4 đêm, từ 23 tới 27/7/1992) của quý bạn bắt đầu từ ngày 1/12/1991 tới ngày 30/3/1992 là hạn chót.

Để giúp HAHVVHK có đủ thời giờ sửa soạn để giúp chị Mã Tố Anh tổ chức Đại Hội (vì nhân sự tại HK rất là eo hẹp) kính xin quý bạn cho biết sẽ có tham dự Đại Hội hay không và gửi hồi âm về cho Hội, T/Đ hoặc T/T địa phương trước ngày 23/11/1991 để các nơi này có thể gom kết quả tổng quát và báo về cho Hội AHVVHK.

Nếu số bạn đạo tham dự đủ đông và đủ sớm, chúng ta có thể tiếp xúc với các hãng máy bay để thương lượng giá vé đặc biệt.

Ngoài ra nếu quý bạn có những ý kiến nào khác về Đại Hội tổ chức tại HK, kính xin cho biết ý sớm để chúng ta có thời giờ quyết định tùy nghi.

Xin đa tạ

độc không?” Bà trả lời với một giọng nhấn nhạ: “Không, không. Vì đó là việc cha tôi phải làm. Bây giờ tôi có thể nhìn thấy rõ trong lòng cha tôi, cha tôi thương tôi, nhưng tôi đã làm cho gia đình tôi mang tiếng xấu.” Bà nói khi chết vào năm 1757.

Jane Winthrop truyền cho Helen chuyển sang một đời khác. Khi đếm đến 25, Jane hỏi có đau chân nữa không, Helen đáp: “Hắn là không, chân tôi đi đất, tôi mới 9 tuổi, chạy chơi trong rừng. Tên là Nancy Woods, ở Missouri.” Hỏi năm nào, đáp “1819”. Jane hỏi đến năm 25 tuổi, Helen đáp: “Bây giờ tên tôi là Johnson. Tôi lấy chồng năm 16 tuổi, nay có 4 con.” Hỏi chồng làm gì, đáp “Làm trong đồn điền”. Hỏi có người da

đen giúp việc không, đáp: “Chúng tôi là người da đen mà!”

Nancy nói chủ đồn điền tên là Thomas Langley, vợ là Caroline, có 4 con: Caroline, Thomas, Dorothy và Mark. Hỏi ở gần thành phố nào, đáp: “Tôi không biết, tôi không bao giờ đến đó cả.” Jane bảo Nancy hỏi con gái chủ nhà là Caroline Langley 11 tuổi, một lát sau Nancy nói: “Nó bảo là Jackson.” Jane lại bảo hỏi Jackson ở quận nào, lần này Nancy tỏ ra hơi lo đáp: “Nó hỏi tôi: hỏi làm gì? bộ điên hả? tại sao cần hỏi?” Jane bảo lên nhà trên hỏi người lớn, Nancy yên lặng một lát rồi nó: “Họ nhìn tôi như là tôi điên mà hỏi, họ không trả lời.”

(còn tiếp)

Hương Thiện



VOVI Friendship Association  
P.O.BOX 2045  
Westminster, CA 92684-2045

Non Profit Org.  
U.S POSTAGE  
**PAID**  
Westminster, CA  
Permit No. 10076

**Address Correction Requested**

To:

-----  
-----  
-----

Lá Thư Vô Vi được hình thành do:

Sự đóng góp của **BẠN ĐẠO NĂM CHÂU** về tài lực, bài vở, cùng ý kiến xây dựng.

Các bạn đạo phụ trách phần kỹ thuật gồm các huynh:

— Ấn loát: Nguyễn Ngọc Hải, Đoàn Quốc Trấn.

— Bài vở: Nguyễn Hữu Phú.

— Phân Phối: Nguyễn Ngọc Thạch.

— Tin Tức: Võ Anh Kiệt, Nguyễn Thị Xuân An và HTHAHVV các nước.

Riêng phần bài vở, để cho nhanh chóng, các bạn đạo khắp nơi có thể gọi điện thoại về:

Nguyễn Hữu Phú (714)  
554-2659

Nguyễn V. Thiên Uy (213)  
827-0430

## THÔNG BÁO THAY ĐỔI ĐỊA CHỈ

Để bạn đạo có thể nhận được LTVV mới, để Ban Phân Phối LTVV làm việc hiệu quả, và cũng để tiết kiệm bưu phí, mỗi khi thay đổi địa chỉ, xin thông báo trước 30 ngày để chúng tôi kịp điều chỉnh địa chỉ mới.

Xin quý bạn đạo viết địa chỉ mới vào **PHIẾU THAY ĐỔI ĐỊA CHỈ MỚI** ở bên phải, gỡ nhãn ghi địa chỉ cũ trên LTVV dán vào mặt sau của phiếu này. Cắt phiếu, dán tem, và gửi về:

**LÁ THƯ VÔ VI**  
**P.O.BOX 2045**  
**WESTMINSTER, CA**  
**92684-2045**

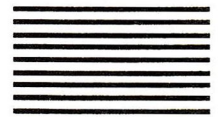
# THẮC MẮC TU HỌC



1. Làm thế nào để đem Đạo vào Đời để không còn bị Đời hút mình?
2. Làm thế nào để điều luyện cái Tâm mà không bị lệ thuộc (ỷ lại hay bảo vệ) vào Điển Quang của mình?
3. Nặng quá, nặng quá hai cái "Cố" của mình, phải làm sao để thông giải?

Tên : -----  
Địa chỉ : -----  
Thành phố : -----  
Quốc gia : -----

Xin vui lòng dán tem



## PHIẾU THAY ĐỔI ĐỊA CHỈ MỚI

Tên:

**LÁ THƯ VÔ VI**  
**P.O.BOX 2045**  
**WESTMINSTER, CA 92684-2045**  
**U.S.A.**